

Chương 6

Hung Thủ

Bất luận dùng phương thức nào cũng đều đừng có mong thoát khỏi sự trừng phạt, cho dù là cái chết cũng không được.

1

Ngày 31 tháng 12.

Vương Cảnh Thạc tỉnh giấc, cũng không biết là đã mấy giờ, chỉ cảm thấy đầu đau đớn như muốn nổ tung, họng khô khốc khó chịu. Anh ta lảo đảo bước xuống giường, cầm lấy bình nước để trên bàn, nhưng bình nước nhẹ tênh, bên trong không có lấy một giọt nước. Thế nên anh ta bèn đi ra khỏi phòng, đến phòng nước công cộng ở bên cạnh, ghé miệng vào vòi nước, uống “ừng ực” hồi lâu.

Dòng nước mát lạnh chảy qua cổ họng, hóa giải được cơn khát nhưng không khiến cho anh ta đỡ đau nhức, nhưng Vương Cảnh Thạc không buồn để tâm, anh ta lại thò cả đầu xuống dưới vòi nước, dùng nước lạnh đánh thức tư duy đang tê dại của mình.

Thứ rượu trắng rơm năm tẹt nửa lít, lần nào uống xong ngày hôm sau cũng gây ra loại phản ứng tẹt tẹt này, nhưng lại không thể kìm lòng không uống được.

Sau khi đầu óc dần tỉnh táo, Vương Cảnh Thạc trở lại phòng mình. Anh ta lôi di động ra xem giờ: 11 giờ 40 phút.

Vương Cảnh Thạc đi đến trước tủ quần áo, muốn chọn một bộ nghiêm chỉnh ra dáng một chút, nhưng tất cả quần áo đều nhăn nhúm, cuối cùng anh ta chỉ có thể chọn một bộ tương đối sạch sẽ mặc vào người. Sau khi đã chuẩn bị xong xuôi, anh ta cầm điện thoại bước ra khỏi cửa. Trước tiên, anh ta đi dọc hành lang tối om, rồi đi lên một tầng cầu thang bộ, cuối cùng lên được mặt đất. Ánh nắng bên ngoài rất rực rỡ, là một ngày đẹp trời hiếm hoi.

Còn chưa kịp hít thở bầu không khí trong lành, chuông điện thoại đã vang lên. Vương Cảnh Thạc không cần nhìn đã biết đó là tin nhắn của vợ cũ gửi tới, nên anh ta trực tiếp gọi lại luôn cho đối phương.

Giây lát sau, trong ống nghe vang lên giọng nói chát vắn của Từ Tiêu Duyên: “Anh làm gì vậy? Điện thoại gọi không được, nhắn tin cũng không trả lời lại!”

Vương Cảnh Thạc uể oải trả lời một câu: “Dưới tầng ngầm không có sóng.”

Từ Tiểu Duyên bực bội “hừ” một tiếng, lại hỏi: “Buổi biểu diễn của con gái, rốt cuộc anh có đi không?”

“Chắc chắn đi mà...” Vương Cảnh Thạc làu bàu: “Bây giờ chẳng phải vẫn còn chưa đến giờ mà.”

Sau khi nghe được câu trả lời này, tâm trạng của Từ Tiểu Duyên dễ chịu hơn chút, cô lại nhắc nhở: “Một rưỡi đến đón con gái, đừng có đến muộn đấy!”

“Biết rồi! Nói nhiều quá!” Vương Cảnh Thạc tắt luôn điện thoại.

Một rưỡi, vẫn còn sớm. Anh ta đi đến quán mì gần đó, gọi một bát lớn. Sau khi ăn xong bát mì nóng hổi, cảm giác cơ thể khoan khoái dễ chịu hơn nhiều, bèn ngồi bên chiếc xe điện cũ mèm, đi đến Đậu Trang Tân Thôn.

Đi đến trước chỗ ở của vợ cũ, Từ Tiểu Duyên đang bận rộn may quần áo trong phòng khách. Cửa phòng ngủ khép hờ, trong phòng truyền ra tiếng đàn piano du dương. Vương Cảnh Thạc nhìn vợ cũ, hai người đều chẳng buồn nói chuyện với nhau, Từ Tiểu Duyên tiếp tục bận rộn làm việc, Vương Cảnh Thạc tự ngồi ghé sofa chờ đợi.

Cho đến khi bản nhạc kết thúc, Từ Tiểu Duyên mới ngẩng đầu lên, cô hướng về phía phòng ngủ gọi to: “San San, bố con đến rồi!”

“Ôi!” Trong phòng vang lên tiếng đáp lại mừng rỡ, giây lát sau, Vương San Y xuất hiện ở phòng khách.

Vương Cảnh Thạc đứng dậy nói: “Đi thôi!”

Cô con gái nhìn Vương Cảnh Thạc một lúc, nói vẻ trách móc: “Bố, sao bố không cạo râu?!”

“Máy cạo râu hết pin rồi.” Vương Cảnh Thạc giơ tay lên xoa cằm, “Ôi dào, kệ thôi, con biểu diễn chứ có phải bố biểu diễn đâu.”

Từ Tiểu Duyên “hừ” một tiếng, thể hiện sự bất mãn và khinh thường đối với người chồng cũ. Vương Cảnh Thạc chẳng buồn để tâm đến điều đó, chỉ giục con gái: “Đi nào!”

“Mẹ, hai bố con con đi đây!” Vương San Y chào tạm biệt mẹ, sau đó bèn đi theo Vương Cảnh Thạc ra khỏi nhà. Hai bố con ngồi trên chiếc xe điện, đi đến Cung văn hóa tỉnh thành.

Hôm nay là buổi biểu diễn của Trung tâm Nghệ thuật thiếu niên tỉnh thành, Vương San Y sẽ biểu diễn một bản độc tấu. Cô bé đã chuẩn bị rất lâu cho buổi biểu diễn hôm nay. Sau khi đến nơi, Vương San Y vào hậu trường để chuẩn bị, Vương Cảnh Thạc thì ngồi chờ đợi ở ghế khán giả.

Buổi biểu diễn được mở màn bằng tiết mục vũ đạo tập thể, sau đó là mấy bài hát đơn. Đến khoảng 3 giờ 30 phút, cuối cùng cũng đến lượt Vương San Y ra sân khấu. Cô bé ở hậu trường đã cởi áo khoác ngoài, lộ ra chiếc áo len màu đỏ rực mặc bên trong. Chiếc áo len đó màu sắc tươi tắn, làm ánh lên khuôn mặt tuổi trẻ của cô bé, trông thật xinh đẹp cuốn hút.

Vương Cảnh Thạc nhận ra đó chính là món quà sinh nhật mình mua tặng cho con gái. Anh ta giơ tay lên gỡ dây, gỡ được ra gàu dính ở móng tay, sau đó tỉnh bơ búng gàu đi.

Tiếng dương cầm vang lên, đẹp đẽ, du dương, tĩnh lặng, giống như nguồn suối mát trong từ từ ngấm vào tâm khảm Vương Cảnh Thạc. Không biết tại sao, thứ âm nhạc đó lại khiến anh ta bất giác bắt đầu hồi tưởng lại cuộc đời mình.

Anh ta đã từng là con cái nhà quan chức được mọi người ngưỡng mộ, nhưng anh ta không hề vui vẻ chút nào, bởi vì anh ta cảm thấy mình trong giống như một con rối gỗ.

Cuộc đời của anh ta đã bị lên kế hoạch sẵn từ trước, từ nhỏ đến lớn, từng bước từng bước, từ khi đi học đến lúc đi làm, tất cả mọi việc đều do bố anh ta sắp xếp, anh ta chưa bao giờ có cơ hội được đưa ra sự lựa chọn của mình.

Anh ta căm ghét cuộc sống như vậy, anh ta muốn phản kháng, nhưng bố anh ta quá hùng mạnh, đè nén đến độ anh ta vốn không thể nào thở được.

Đến năm anh ta 22 tuổi, sự mâu thuẫn này cuối cùng đã lên đến đỉnh điểm, bởi vì năm đó anh ta đã yêu một cô gái.

Cô gái này người miền Nam, nhiệt tình, xinh đẹp, tràn đầy nhựa sống. Cô ấy kinh doanh một cửa hàng bán quần áo thời trang nhỏ nhỏ ở tỉnh thành, dựa vào khả năng của mình để kiếm tiền, gây dựng tương lai.

Vương Cảnh Thạc cảm thấy đây mới là cuộc sống thực sự, anh ta bị cuốn hút vào cuộc sống như vậy, rồi sau đó anh ta say mê cô gái đó, anh ta muốn được ở bên cạnh cô gái, anh ta hy vọng đối phương có thể giúp mình vùng thoát khỏi cái lồng giam hãm.

Nhưng suy nghĩ của anh ta đã bị bố anh ta lạnh lùng đàn áp. Bố anh ta đã sắp xếp sẵn công việc cho anh ta, bây giờ lại muốn sắp xếp cả hôn nhân cho anh ta nữa.

Từ Tiểu Duyên chính là người vợ mà bố anh ta đã lựa chọn cho anh ta. Lúc đó cô là một cô giáo dạy tiểu học, mọi người đều công nhận đó là một công việc tốt.

Vương Cảnh Thạc không dám công khai phản kháng, anh ta chỉ có thể dùng cách của mình để đấu tranh.

Ông sắp xếp công việc cho tôi, vậy thì tôi sẽ không làm việc tử tế, cả ngày nhờ nhờ, ăn chơi lêu lổng; Ông sắp xếp cuộc hôn nhân cho tôi, vậy thì tôi sẽ không chịu sống tử tế, cả ngày nhậu nhẹt chơi bời gái gú, thứ nào cũng ném đủ cả.

Lúc bố anh ta vẫn còn đương chức, cục diện vẫn coi như có thể duy trì được. Khi bố anh ta nghỉ hưu, tất cả đều thay đổi.

Vương Cảnh Thạc bắt đầu triệt để sống buông thả, anh ta không chỉ bị mất việc, còn lấy tiền học phí của vợ để đánh bạc, khiến cho Từ Tiểu Duyên bị nhà trường đuổi việc. Tiếp đến là cuộc chiến tranh gia đình không ngừng nghỉ, cho đến khi hai người ly hôn.

Cuộc đời của Vương Cảnh Thạc đã trở thành đồng hoang phế, nhưng anh ta chẳng tiếc nuôi chút nào, bởi vì cuộc sống như vậy chưa bao giờ là cuộc sống anh ta mong muốn.

Ông không cho tôi thứ tôi mong muốn, thì tôi cũng sẽ hủy hoại những gì ông mong muốn - đây chính là sự báo thù của Vương Cảnh Thạc đối với bố đẻ anh ta.

Nhưng, cho dù là cuộc đời ảm đạm hoang tàn như vậy, nhưng cũng vẫn có một đốm sáng. Đốm sáng đó chính là Vương San Y.

Vương Cảnh Thạc rất yêu thương cô con gái, ngoài tình cảm cha con xuất phát từ bản năng, còn có một nguyên nhân vô cùng quan trọng - cô con gái không phải là do Vương Ngọc sắp xếp.

Vương Ngọc muốn có một đứa cháu trai, nhưng Từ Tiểu Duyên lại sinh ra một cô con gái. Vương Cảnh Thạc cho rằng đứa con gái này chính là bạn chiến hữu thân thiết mà ông trời đã ban tặng cho anh ta, đáng để anh ta dùng cả tính mệnh để quan tâm và cưng chiều, yêu thương.

Cho nên, Vương Cảnh Thạc mặc dù là một tên khốn, nhưng tình cảm giữa anh ta và con gái vẫn luôn rất tốt đẹp. Cho dù lúc anh ta nghèo kiệt xác, anh ta cũng vẫn nhớ đến món quà sinh nhật của cô con gái. Còn cô con gái, khi có lịch buổi biểu diễn, mời người đầu tiên chính là anh ta.

Bản nhạc kết thúc, Vương Cảnh Thạc đứng dậy, vỗ tay lớn tiếng khen ngợi như thể không có ai xung quanh. Vương San Y đứng trên sân khấu liếc nhìn bố một cái, sắc mặt có vẻ hơi ngưng ngùn, nhưng trong ánh mắt lại hiện lên nét vui mừng và cảm giác ấm áp ngọt ngào.

Sau khi buổi biểu diễn kết thúc, hai bố con lại ngồi lên chiếc xe điện đó. Vương San Y ngồi ở yên sau ôm chặt lấy eo bố cô bé, trời khá lạnh, người đàn ông ngồi trước mặc dù không cao lớn, nhưng dù sao cũng có thể che chắn được con gió lạnh thổi tới.

Chiếc xe điện đi ra khỏi Cung văn hóa, khi vừa mới rẽ ra đường cái, chợt phanh gấp. Vương San Y khẽ kêu lên một tiếng, ngẩng đầu lên nhìn, liền nhìn thấy phía đầu xe có một người đàn ông trực đầu thân hình cao lớn, nét mặt hung dữ đứng chặn lại.

Gã đầu trục túm lấy cổ áo Vương Cảnh Thạc: “Đi nào, anh Tường tìm mày mấy ngày liền rồi.”

“Tôi đi cùng các anh!” Vương Cảnh Thạc quay lại nhìn cô con gái, nói: “Nhưng để tôi đưa con gái về nhà trước đã.”

Gã đầu trục lại nói: “Đưa cả hai đi!” Khi gã nói câu này, một chiếc xe con đi đến đỗ ngay bên cạnh hai bố con Vương Cảnh Thạc, cánh cửa sau xe mở ra, người trong đó lôi Vương San Y lên xe.

“Anh làm gì vậy chứ?” Cô bé sợ quá khóc toáng lên, hét gọi: “Bố ơi, bố ơi!”

Gã đầu trục cười khẩy nhìn Vương Cảnh Thạc: “Mày có đi không?”

Wương Cảnh Thạc đã không còn sự lựa chọn nào khác, anh ta sau khi đỡ chiếc xe điện cẩn thận, chủ động chui vào trong xe ô tô. Gã đầu trục ở phía sau đóng sầm cửa lại, sau đó bước lên vị trí ghế phụ ở buồng lái.

Wương San Y co người vào lòng bố, toàn thân run rẩy. Vương Cảnh Thạc khẽ vỗ về con gái, luôn miệng an ủi: “Đừng sợ, đừng sợ!” Nhưng chính sắc mặt của anh ta đã trở nên vô cùng nhợt nhạt.

Chiếc xe đưa hai bố con họ đến một căn nhà hai tầng. Trong phòng làm việc ở tầng 2, một người đàn ông trung niên đi giày da mặc comple đang uống trà. Vương Cảnh Thạc nhận ra kẻ dung tục học đòi làm sang này chính là chủ nợ của mình - Vu Tường.

Vu Tường ngẩng đầu liếc nhóm người, sau đó xua tay về phía gã đầu trục, nói: “Đưa con bé ra ngoài trước.”

Gã đầu trục lôi Vương San Y ra khỏi căn phòng, hai tên đàn em khác thì giữ chặt lấy Vương Cảnh Thạc.

Vu Tường cầm cốc trà lên, khẽ nhấp một ngụm trà thơm, đồng thời hẩn đưa mắt hướng về chiếc ghế gỗ ở bên bàn làm việc. Hai tên đàn em chiều ý, liền ấn Vương Cảnh Thạc ngồi vào chiếc ghế đó.

Tiếng khóc của cô con gái truyền từ bên ngoài vào phòng, khiến Vương Cảnh Thạc bồn chồn lo lắng. Anh ta cố gắng ép ra nụ cười, nhìn Vu Tường, nói: “Anh Tường, anh là một người hảo hán chính trực. Nhưng việc hôm nay, anh xử lý có chút không đúng quy tắc lắm nhi.”

Vu Tường đặt cốc trà trong tay xuống, chậm rãi nói: “Đúng vậy. Oan có đầu, nợ có chủ. Mày và vợ cũ đã ly hôn rồi, theo lý mà nói, hai mẹ con họ không liên quan gì đến món nợ của mày. Bọn tao có thể đến nhà họ để tìm người, nhưng quyết không thể nào ép đòi nợ họ được. Đây là quy tắc chôn giang hồ rồi, không ai có thể phá vỡ quy tắc được.”

“Đúng vậy mà.” Vương Cảnh Thạc tươi cười phụ họa, “Anh hãy để tôi đưa con gái về, sau đó tôi sẽ quay lại đây. Món nợ giữa chúng ta, cần làm thế nào thì làm thế ấy.”

Vu Tường sa sầm mặt không nói. Hẩn rót cốc trà mới, sau khi từ tốn thưởng thức xong mới lên tiếng: “Nhưng người phá vỡ quy tắc trước, hình như là mày đây.”

Vương Cảnh Thạc ngẩn người: “Anh Tường, câu nói này của anh là ý gì vậy? Tôi... tôi không hiểu.”

Vu Tường lạnh lùng nói: “Mày nợ tiền của tao, có tiền nhưng lại không trả nợ cho tao, lại còn tiêu tiền cho con gái mày. Việc này chẳng phải đồng nghĩa với việc lấy tiền của tao để đắp vào cho con gái mày sao? Mày nói xem, có phải là tao cần phải đòi lại số tiền này từ con gái mày hay không?”

Vương Cảnh Thạc chớp mắt, “Tôi nghèo kiết xác thế này, làm gì có tiền mà tiêu cho con gái chứ?”

Vu Tường vừa mân mê chiếc cốc trong tay vừa nói: “Hai tháng trước, Lý Tuấn Tùng của bệnh viện Nhân Dân bị người ta bắt cóc, vợ ông ta đã đưa cho kẻ bắt cóc số kim cương trị giá một triệu nhân dân tệ. Nghe nói lúc đó mày cũng từng xuất hiện ở hiện trường chỗ giao dịch tiền chuộc.”

Vương Cảnh Thạc ngẩn người: “Việc này mà anh cũng biết sao?”

Vu Tường trừng mắt nhìn đối phương: “Tai mắt của tao nhiều lắm!”

“Việc này chỉ đơn thuần là sự nhầm lẫn, là có người cô tình gài bẫy hãm hại tôi.” Vương Cảnh Thạc biện hộ cho mình, “Tôi đến hiện trường để xem bóng đá, bởi vì có người gửi cho tôi một tấm vé xem bóng đá, còn cả một tấm vé số

có giá trị lớn. Con người tôi đây rất thích cá độ anh nói xem, tôi có thể không đi được sao?”

Vu Tường cười “hi hi”, hỏi vặn lại đối phương: “Vậy thì sự việc này cũng đúng là đủ kỳ kỳ đấy nhỉ? Mà nói xem, tao tin hay mà không tin đây?”

“Anh tin hay không thì sự việc cũng đã là như vậy rồi. Hơn nữa, cảnh sát đã tìm gặp tôi từ lâu rồi, nếu như tôi thực sự là kẻ bắt cóc, lại còn không bị bắt giam sao?”

“Khi cảnh sát đến tìm mày...”, Vu Tường đặt bộp chiếc cốc trà xuống bàn, “Có một số việc họ vẫn còn chưa biết đấy.”

“Là... là việc gì?”

Vu Tường nheo mắt nhìn đối phương: “Con gái mày vừa mua một chiếc đàn piano, hơn nữa còn đăng ký lớp bồi dưỡng nghệ thuật một thầy một trò. Tính tổng số tiền, chắc cũng phải tiêu tốn đến mấy vạn tệ, số tiền này ở đâu ra?”

“Anh nói đến việc này à?” Vương Cảnh Thạc vội vàng giải thích: “Đây đều là tiền mẹ nó bỏ ra, không liên quan đến tôi.”

Vu Tường tiếp tục hỏi: “Vợ cũ mày mở cửa hàng may, may lắm mới đủ sống, nó lấy ở đâu ra nhiều tiền như vậy được chứ?”

Vương Cảnh Thạc xòe hai tay ra: “Việc này thì tôi không biết!”

Vu Tường cười khẩy: “Nó không có anh chị em ruột thịt nào cả, bên ngoài cũng chẳng có người đàn ông khác, số tiền này, nếu không phải là mày đưa, liệu có thể là từ trên trời rơi xuống chắc?”

“Anh cho rằng tôi đã lấy được số kim cương đó, cho nên mới có tiền để hỗ trợ hai mẹ con nó sao?” Vương Cảnh Thạc cười khổ não, nói: “Nhưng tôi thực sự không có mà! Nếu anh thực sự không tin, thì tôi cũng không có cách này cả.”

“Mày đã không có cách, vậy thì tao nghĩ cách giúp mày.” Vu Tường “hừ” một tiếng, nói với hai tên đàn em ở trong phòng: “Đưa con gái nó vào đây!”

Một tên đàn em nhận lệnh ra khỏi phòng, một lát sau nó và gã đầu trọc cùng đưa Vương Y San vào trong phòng. Vương San Y gọi to: “Bố ơi!” Cổ tay cô bé bị gã đầu trọc nắm chặt. Vương Cảnh Thạc muốn đứng dậy, cũng bị một tên khác ấn ngồi yên trở lại vào ghế.

Vu Tường bĩu môi nói: “Cởi áo khoác của nó ra!” Gã đầu trọc bèn bắt đầu ra tay cởi áo khoác trên người cô bé. Vương Y San kêu thét giãy giụa, một tên bên cạnh cũng đi lên giúp sức, cô bé nhanh chóng bị hai gã đàn ông to khỏe khống chế, không tài nào nhúc nhích được.

“Các anh làm gì thế?” Vương Cảnh Thạc không thể nhẫn nhịn thêm được nữa, anh ta đứng bật dậy, lao về phía con gái. Nhưng anh ta lập tức cảm thấy phần lưng đau đớn, thì ra là bị tên kia đạp một cú vào mạng sườn. Trong lúc lao đảo, lại bị đá một phát vào đầu gối, nên mất thăng bằng, ngã lăn xuống đất. Sau khi anh ta bị ngã thì không còn có cơ hội để đứng dậy được nữa, bởi vì ngay sau đó bị hết cú đá này đến cú đá khác, vào khắp cơ thể đầu ngực, bụng. Cho đến khi anh ta đau đớn đến độ co quắp lại thì những hành động thô bạo đó mới chấm dứt.

Vương Cảnh Thạc đau đớn kêu rên, gắng gượng mở mắt nhìn về phía góc tường. Chỉ nhìn thấy áo khoác của cô con gái bị cởi ra, lộ ra chiếc áo len đỏ bên trong. Cô bé đang bị hai tên con trai to khỏe kìm chặt, cô bé đã sợ chết khiếp, mặt mày đờ đẫn, thậm chí còn quên cả việc gào khóc.

Vu Tường đứng dậy, tay cầm một chiếc kéo. “Mày nói mày thực sự không có tiền, tao cũng không ép mày, nhưng nếu như mày có tiền mà không trả, thì là cố ý muốn phá hỏng chỗ làm ăn của tao. Mày không trả, chúng nó cũng không trả, số tiền tao đi cho vay hơn hai mươi triệu tệ phải đòi lại thế nào? Cho nên, hôm nay tao muốn cho mày biết, vì hơn hai mươi triệu tệ này, việc gì tao cũng có thể làm được!” Vu Tường vừa nói vừa đi về phía cô bé. Vương Cảnh Thạc cố gắng giãy giụa để vùng thoát ra khỏi đôi chân đang bị đối phương kìm chặt, nhưng anh ra vừa mới thò được một bàn tay ra, đã bị đá dúi vào một góc.

Vu Tường đi đến trước mặt Vương San Y, hấn dùng ánh mắt khen ngợi nhìn cô bé một lượt, sau đó giơ tay ra túm lấy chiếc áo len đỏ, mỉm cười nói: “Đẹp lắm! Chiếc áo đẹp thế này, ở đâu đấy?”

Cô bé không nói gì, Vu Tường chợt gầm lên: “Tao đang hỏi mày đấy! Chiếc áo len ở đâu ra?!”

Cô bé sợ hãi run bần bật, run rẩy trả lời: “Là bố cháu... bố cháu mua quà sinh nhật cho cháu....”

“Quà sinh nhật cơ à?” Vu Tường bật cười, “Vậy thì là dùng tiền của tao để mua, mày có hiểu không?”

Cô bé lắc đầu, ra sức cắn chặt đôi môi mình, muốn gắng gượng kiềm chế nỗi sợ hãi trong lòng. Vu Tường lúc này kéo chiếc áo của cô bé lên, dùng cái kéo cầm ở tay phải cắt lấy cắt để vào chiếc áo len. Chỉ giây lát sau, chiếc áo len đã bị cắt nát, mặc trên người bé gái trông như là miếng vải rách nát tàn tạ.

Vu Tường ném chiếc kéo đi, rồi lại đến trước mặt Vương Cảnh Thạc, hấn ngồi xổm xuống, dùng lòng bàn tay sờ nắn, vỗ tay vào mặt của đối phương nói: “Tao cho mày thời gian ba ngày, mày trả hết toàn bộ số tiền mày nợ tao. Mày không trả cũng không sao, tao lần lượt sẽ cướp đi từng thứ mày tặng cho con gái

mày. Hôm nay là chiếc áo len, ngày mai là chiếc đàn piano, hôm sau là việc học hành của nó, còn sau nữa thì tao sẽ hủy hoại cả cuộc đời nó. Mục đích của tao không phải là để đòi mấy trăm nghìn tệ mà mày nợ đâu. Nói thật cho mày biết, tao cũng chẳng thiếu chút tiền con con đó. Tao chỉ muốn để cho tất cả mọi người biết, có tiền mà không trả thì sẽ có kết cục như thế nào!” Nói xong những lời này, hắn đứng dậy, xua tay: “Đưa bọn nó về!”

Gã đầu trọc đưa hai bố con Vương Cảnh Thạc trở về trước cửa Cung văn hóa. Trên cả đoạn đường ngồi trên xe điện về nhà, Vương Y San khóc lóc suốt, Vương Cảnh Thạc thì lại im lặng không nói một lời. Cho đến khi hai bố con chào nhau ở chỗ cầu thang bộ, Vương Cảnh Thạc mới nghẹn ngào nói một câu: “Con ơi, bố có lỗi với con...”

Vương San Y không trả lời, chỉ lau nước mắt rồi quay người đi lên cầu thang.

Một giờ đồng hồ sau, Vương Cảnh Thạc một mình quay trở lại ngôi nhà hai tầng đó. Anh ta tiến vào văn phòng của Vu Tường, chủ động nói: “Anh Tường, em nghĩ kỹ rồi, em bằng lòng dùng số kim cương đó để gán nợ.”

Vu Tường vẫn nhàn tản ngồi uống xong cốc trà, mới lên tiếng: “Lúc trước lấy đi làm gì rồi? Lấy ra đây xem nào!”

Vương Cảnh Thạc cung kính bước đến bên bàn, tay phải anh ta thò vào trong lòng lục tìm. Vu Tường đặt cốc trà xuống, rướn người về phía trước, hắn rất muốn nhìn xem thứ kim cương đáng giá cả triệu tệ trông như thế nào.

Nhưng thứ mà Vương Cảnh Thạc lôi ra không phải là kim cương, mà là một con dao sắc nhọn. Anh ta nắm lấy cổ áo đối phương, con dao nhọn trong tay cắm phập vào lòng ngực đối phương. Một nhát, hai nhát, ba nhát... máu Vu Tường bắn phụt đầy mặt Vương Cảnh Thạc, khiến khuôn mặt anh ta trở nên vô cùng gớm ghiếc, trông như ma quỷ.

2

Ngày mùng 1 tháng 1.

La Phi và Doãn Kiếm đến căn hộ phòng 107 tòa nhà số 6 Đậu Trang Tân Thôn, đây chính là nơi ở của vợ cũ Vương Cảnh Thạc - Từ Tiểu Duyên và con gái Vương San Y.

Mặc dù là năm mới nhưng trong ngôi nhà này không hề có chút không khí vui vẻ nào cả.

Từ Tiểu Duyên mời hai người cảnh sát ngồi, rồi sau đó lại quay sang nói với con gái: “San San, con về phòng đi!”

“Con không!” Cô con gái ngồi lì ở góc ghế sofa không chịu đứng dậy.

“Mẹ và hai chú đây cần nói chuyện!” Từ Tiểu Duyên lại một lần nữa thúc giục, “Con mau vào phòng đi nào!”

“Con muốn xem tivi!” Cô bé lấy điều khiển bật chiếc tivi đời cũ ở trong phòng khách lên, thái độ của cô bé vô cùng cố chấp.

Từ Tiểu Duyên bắt lực lắc đầu, có vẻ như không biết làm thế nào với cô con gái của mình.

“Cứ để cô bé ngồi ở đây đi.” La Phi lên tiếng, “Con chị cũng không còn nhỏ nữa, có một số việc không cần phải giấu cô bé.”

Từ Tiểu Duyên thở dài, còn mình thì ngồi xuống ghế bên chiếc máy khâu. Sau đó lên tiếng hỏi La Phi: “Sẽ bị xử bắn sao?”

Cùng lúc với câu hỏi của cô, Vương San Y cầm điều khiển hướng về tivi ấn nút, vặn nhỏ âm thanh xuống. Rõ ràng cô bé không hề chú ý đến chương trình chiếu trên tivi.

“Chắc không đâu!” La Phi trả lời, “Thái độ nhận tội của anh ta rất tốt, hơn nữa, nạn nhân cũng mắc nhiều sai phạm nghiêm trọng. Những việc này, khi tra án cân nhắc mức hình phạt cũng sẽ suy xét đến.”

Từ Tiểu Duyên thở phào, nói một câu: “Vậy thì được rồi.”

La Phi lại bổ sung thêm: “Nếu như có thể bồi thường tổn thất cho nạn nhân, vậy thì hình phạt còn có thể giảm bớt thêm chút nữa.”

“Nếu anh ta có tiền bồi thường, đến nỗi phải đi giết người sao?” Từ Tiểu Duyên cười khẩy một tiếng, “Cứ xử cho anh ta thêm vài năm cũng tốt, ở yên trong tù cũng còn hơn cả ngày bên ngoài gây chuyện.”

Vương San Y ném chiếc điều khiển đang cầm trong tay xuống ghế sofa, dùng cách này để thể hiện sự bất mãn đối với mẹ mình. Từ Tiểu Duyên vẫn tỉnh bơ. Cũng khó trách bao năm nay, người phụ nữ này đã bị Vương Cảnh Thạch giày vò mệt mỏi đến sức cùng lực kiệt rồi. Chút tình cảm còn sót lại của cô đối với chồng cũ chỉ đủ để không nói đối phương bị xử bắn thì tốt.

La Phi trầm mặc một lúc, nói sang chuyện khác: “Hôm nay chúng tôi đến đây, thực ra là muốn tìm hiểu một việc khác.”

Từ Tiểu Duyên “ừm” một tiếng, chờ đợi đối phương nói tiếp.

“Là thế này, căn cứ theo lời phản ánh của nạn nhân, dạo này các vị đã chi tiêu một khoản tiền khá lớn, khoản chi tiêu này rõ ràng vượt ra khỏi mức thu nhập của các vị. Do đó nạn nhân mới thúc nợ nay gay gắt đối với Vương Cảnh Thạc cuối cùng đã tạo nên bi kịch...”

“Sao cơ?” Từ Tiểu Duyên không đợi đối phương nói hết câu bèn xen ngang: “Đó là tiền của tôi, vốn không liên quan gì đến Vương Cảnh Thạc cả.”

“Chị hiểu nhầm rồi!” La Phi giơ tay lên trước ngực, làm động tác ra hiệu để vờ về tâm trạng của đối phương, “Chúng tôi không có ý gì khác, chỉ là muốn tìm hiểu một chút: số tiền này của chị từ đâu mà có?”

Từ Tiểu Duyên từ chối thẳng thừng: “Tôi không cần thiết phải nói với anh.”

Thái độ của đối phương khiến La Phi cảm thấy hơi ngạc nhiên, sau khi cân nhắc giây lát, anh lại khuyên nhủ lần nữa: “Chúng tôi chỉ là muốn tìm hiểu một chút... nếu như có một số sự việc liên quan đến việc cá nhân, chúng tôi chắc chắn sẽ giữ bí mật cho chị.”

“Tôi không nói đâu!” Ngữ khí của Từ Tiểu Duyên vô cùng kiên định, xem ra tính cách cố chấp của cô, nếu so với cô con gái thì chỉ có hơn mà thôi.

La Phi cũng chẳng có cách nào khác. Đối phương không phải là nghi phạm phạm tội, sự việc này cũng không có mối liên hệ trực tiếp đối với vụ án, cho nên phía cảnh sát cũng không có lý do nào để có thể áp dụng biện pháp cưỡng chế đối với Từ Tiểu Duyên. Nói hay không hoàn toàn đều do sự tự nguyện của đối phương.

La Phi quay sang nhìn Doãn Kiếm, muốn tìm kiếm sự giúp đỡ từ phía người trợ lý. Nhưng ánh mắt của Doãn Kiếm thì lại đang chăm chú nhìn vào màn hình tivi trước mặt, hình như ở đó có sự việc khác đáng quan tâm hơn. Cậu cảm nhận được La Phi đang nhìn mình, bèn khẽ hích vào cánh tay đối phương: “Đội trưởng La, anh nhìn người phụ nữ trên tivi xem, có phải là...”

Tivi đang phát một dương trình game show mang tính chất làm quen kết bạn tiến tới hôn nhân. Đây là chương trình đặc sắc của đài truyền hình địa phương, có tỉ lệ người xem rất cao trong toàn quốc. Chương trình này vào mỗi kỳ đều mời đến hai mươi tư vị khách nữ, mỗi người một vẽ, những vị khách mời nữ này chính là những nhân vật quan trọng nhất trong tiết mục này.

Lúc này đây, trên màn hình đang xuất hiện nội dung đặc tả của vị nữ khách mời số 8. Người này có khuôn mặt trái xoan, tóc xõa ngang vai, là một người phụ nữ rất đẹp.

La Phi vừa nhìn đã nhận ra ngay, buột miệng nói: “Diêu Phàm”.

Đúng vậy, mặc dù cách trang điểm, ăn mặc của người phụ nữ này đã thay đổi, nhưng không còn nghi ngờ gì nữa, cô ta chính là người đàn bà phong trần đã có tiếp xúc thân mật với Lý Tuấn Tùng: Diêu Phàm.

“Các chú quen với cô ấy à?” Vương San Y quay đầu sang hỏi về hiệu kỳ.

“Trước đây gặp mặt một lần”. Doãn Kiếm trả lời ứng phó. Có một số sự việc đúng là không nên nói rõ với cô bé này.

“Cô ta bây giờ nổi lắm. Còn có cả ê kíp đại diện của mình, nghe nói chuẩn bị đóng phim điện ảnh và ghi âm đĩa nhạc nữa kia.” Trong giọng nói của Vương San Y mang theo chút ngưỡng mộ.

“Mẹ thấy cô ta chẳng phải là loại người hay ho gì.” Từ Tiểu Duyên nói như tát gáo nước lạnh vào cô con gái, “Cũng chỉ biết ưỡn à ưỡn ẹo, vốn không thực lòng đến để tìm đối tượng.”

“Lên sân khấu thì phải thể hiện bản thân mình mà.” Vương San Y không đồng tình với thái độ của mẹ, “Nếu không, người khác không nổi được, sao chỉ có cô ta nổi được chứ?”

Thực ra, rất nhiều vị khách nữ vốn lên tiết mục này không phải là để tìm đối tượng, họ vốn muốn lăn lộn trong giới nghệ thuật, đối với những người này, tiết mục này chính là một kênh để tuyên truyền bản thân họ. Những thông tin nội bộ này La Phi cũng đã từng nghe, anh biết rõ, muốn được giới thiệu và đánh bóng nhiều hơn ở trong chương trình, phía sau còn phải có người hỗ trợ mới được. Trông bộ dạng này của Diêu Phàm, e rằng đã dựa dẫm được vào một đại gia có thế lực nhỉ? Sự việc này, nghĩ kỹ ra thì cũng không phải là lạ, tướng mạo và vóc dáng của Diêu Phàm đều rất xuất sắc, lại dám làm mọi việc. Trong xã hội này, thứ mà cô ta thiếu chỉ là cơ hội để được nổi lên.

Nhờ vào việc thảo luận chương trình trên tivi, cục diện sượng sùng lúc trước coi như là được hóa giải một cách hết sức tự nhiên. Từ Tiểu Duyên đã không muốn nhắc đến nguồn gốc của món tiền đó, La Phi biết có ở thêm nữa cũng chẳng có ý nghĩa gì.

Nếu như nói số kim cương đó đúng là do Vương Cảnh Thạc đoạt được, vậy thì hai mẹ con Từ Tiểu Duyên e rằng cũng sẽ dính đến vụ án, lời làm chứng của Vương San Y về tấm vé xem bóng đá cũng không đáng tin nữa. Thế nhưng Vương Cảnh Thạc thà liều mình một phen, không chịu trả món nợ, lẽ nào là muốn hy sinh bản thân mình để lo cho vợ con, bù đắp những lỗi lầm lúc trước sao?

Bất luận thế nào, trong tình hình vụ án của Lý Tuấn Tùng vừa ly kỳ mà lại chưa đưa ra được đáp án, bắt buộc phải xem xét kỹ lại manh mối về Vương Cảnh Thạc. Từ Tiểu Duyên đã không chịu lên tiếng, kể sách bây giờ trước tiên phải tăng thêm mức thẩm vấn đối với Vương Cảnh Thạc, bước thứ hai cũng cần phải triển khai điều tra cả ba người nhà họ Vương “ở vòng ngoài”.

Sau khi đã xác định rõ việc cần làm, La Phi bèn gọi Doãn Kiếm, cả hai người tạm biệt mẹ con Từ Tiểu Duyên rồi rời khỏi đó. Khi bước ra khỏi tòa nhà, Doãn Kiếm hỏi: “Chúng ta có đến nhà tang lễ nữa không?”

Hôm nay là ngày chôn cất Vương Hiến, giới truyền thông đã đặc biệt tổ chức hoạt động tưởng niệm. Với vai trò là công thần phá được vụ án ghép thặng, La Phi và Doãn Kiếm cũng đứng trong hàng ngũ được những người tổ chức mời đến.

La Phi nhìn đồng hồ, vẫn còn kịp, bèn nói: “Đi thôi!” Đối với anh chàng có số phận bất hạnh, hy sinh thân mình để cứu em gái, La Phi cũng thực sự mong muốn đến tận đôi phương chặng đường cuối cùng.

Thế là hai người bèn lái xe đi đến nhà tang lễ. Buổi lễ tưởng niệm đã tiến hành đến phần cuối, những người tham gia đang xếp hàng để từ biệt lần cuối di thể Vương Hiến.

La Phi nhận lấy hoa tươi ở chỗ những người tổ chức, đi đến xếp hàng sau cùng đoàn người. Trước mặt họ là một người nam giới có dáng người trung bình, người nam giới đó cảm nhận phía sau có người, bèn quay lại nhìn. La Phi phát hiện ra người đó đội mũ và đeo khẩu trang, như thể cố tình muốn che khuôn mặt mình.

Những người đi viếng đặt hoa tươi lên linh cữu của Vương Hiến, thể hiện sự tiếc thương chân thành. Vương Lôì đứng ở phía trước linh cữu, thần sắc đau thương nhưng vẫn rất nghiêm trang. Hàng người từ từ tiến dần lên phía trước, cuối cùng cũng đến cuối hàng. Người chưa đặt hoa lên linh cữu ngoài La Phi và Doãn Kiếm thì chỉ còn người nam giới đeo khẩu trang đó nữa thôi.

Người nam giới đi tới bên cạnh linh cữu, trịnh trọng đặt hoa lên, sau đó anh ta lùi lại một bước, cúi gập người trước linh cữu. Đôi mắt anh ta lộ ra ở vị trí giữa mũ và khẩu trang, trong ánh mắt toát ra thứ tâm trạng vô cùng phức tạp.

Sau khi cúi lạy xong, người nam giới lại đi về phía Vương Lôì. Lúc trước cũng có nhiều người đặc biệt đến an ủi em gái của người đã khuất, cho nên hành động này của người nam giới không gây nên sự chú ý quá lớn. Nhưng sự việc xảy ra sau đó khiến mọi người vô cùng kinh ngạc.

Người nam giới dừng trước mặt Vương Lôì, sau đó anh ta nói thềm câu gì đó. Câu nói này khiến Vương Lôì vô cùng kích động, cô gái giơ tay lên che miệng, khoang mắt đong đầy nước mắt.

Người nam giới lại cúi chào Vương Lô một cái, khi anh ta đứng thẳng người, Vương Lô đi lên trước một bước, nắm lấy cánh tay của đối phương khẽ kéo lại, người nam giới quay người lại như con rôi gỗ, quay lưng về phía Vương Lô.

Cô gái gần như quỳ xuống, áp mặt vào phía lưng người nam giới, nước mắt cô tuôn rơi lã chã, ướt cả vạt áo. Những người đứng quanh bàn luận xôn xao, không biết đã xảy ra biến cố gì. Nhưng thấy tâm trạng của Vương Lô như vậy, nhất thời cũng không ai dám đi lên quấy rầy.

Khoảng một, hai phút sau, Vương Lô mới đứng dậy, lấy chiếc khăn tay lau nước mắt. Người nam giới đó cúi đầu đi ra khỏi linh đường. Có mấy phóng viên muốn chặn anh ta lại để phỏng vấn vài câu, đều bị anh ta giơ tay gạt đi, bước đi của anh ta rất vội vã, nhanh chóng biến mất khỏi tầm nhìn của mọi người.

Anh chàng xếp hàng phía trước chúng ta thật kỳ lạ quá! Sau khi rời khỏi lễ tang, câu đầu tiên Doãn Kiếm nói chính là về việc này. Rõ ràng cậu muốn trung cầu ý kiến của La Phi.

La Phi trực tiếp đưa ra đáp án: “Người đó chính là Đường Nam.”

“Đường Nam?” Doãn Kiếm khẽ đập vào đầu như thức tỉnh, “A, đúng rồi, trong cơ thể của anh ta có một quả thận của Vương Hiến, thảo nào tâm trạng của Vương Lô lại kích động như vậy!” Sau đó, cậu lại nói về cảm thán: “Thật không ngờ anh ta cũng dám đến nơi này.”

“Điều này chứng tỏ cậu ta cũng biết cảm kích, biết áy náy, ít nhiều cũng vẫn có trách nhiệm.” La Phi cũng gật đầu đưa ra lời bình luận. Nhìn phản ứng của Vương Lô, cô gái dường như cũng đã chấp nhận lời xin lỗi của của đối phương. Anh em nhà họ Vương và bố con nhà họ Đường, bất luận trước đây có mối ân oán thế nào, kẻ làm việc ác đã bị trừng phạt, còn một phần sinh mạng của Vương Hiến thì vẫn được tiếp tục sống sót trong cơ thể Đường Nam. Việc này đối với Vương Lô coi như giữ lại một chút an ủi.

Trên đường quay trở về đội Cảnh sát hình sự, La Phi không nói thêm gì nữa. Anh ôm cánh tay, đầu dựa vào chiếc gối kê đầu ở trên ghế phụ, đôi mắt nhắm nghiền.

Doãn Kiếm có lúc tưởng anh đã ngủ, cho đến khi dừng xe thấy La Phi vẫn không nhúc nhích, cậu bèn gọi: “Đội trưởng La!”

La Phi “ừm” một tiếng nhưng vẫn nhắm mắt, vẫn giữ nguyên tư thế ban đầu.

Doãn Kiếm nói giọng nhắc nhở: “Về đội rồi!”

La Phi lại vẫn chỉ khẽ thốt ra hai chữ: “Điễm mù”.

“Gì cơ?” Doãn Kiếm ngơ ngác. Thấy bộ dạng này của đối phương, cậu cũng không tiện xuống xe một mình, đành tiếp tục ngồi ở trên ghế lái, bần khoản.

La Phi lại nói tiếp: “Mất bao nhiêu thời gian để điều tra loại trừ, đầu tư bao nhiêu nhân lực và kinh phí, tất cả những mối quan hệ xung quanh Lý Tuấn Tùng đều không bỏ sót một ai, thậm chí còn công khai thu thập manh mối trong nhân dân toàn thành phố. Nhưng lại không nhận được bất cứ thông tin có giá trị nào cả, việc này nói lên điều gì?” Anh thoáng ngừng lại, tự hỏi rồi lại tự trả lời: “Điều này chứng tỏ trong công việc của chúng ta đã xảy ra một điểm mù rất lớn. Đối thủ chính là đang trốn ở trong điểm mù này, nếu không phá vỡ được điểm mù này, có dốc sức lực và tiền bạc nhiều hơn nữa cũng không có ý nghĩa gì cả.”

“Đúng vậy!” Doãn Kiếm phụ họa lời nói của đối phương. Nhưng vấn đề này đã quấy nhiễu cảnh sát suốt cả hai tháng rồi, cậu không hiểu tại sao lúc này đây La Phi lại thốt lên lời cảm thán.

Chính trong lúc Doãn Kiếm cảm thấy bàng hoàng, La Phi cuối cùng đã mở mắt ra, ánh mắt anh rực sáng, sau đó anh quay sang, dùng giọng trầm đục nhưng lại không thể nào che giấu được sự hưng phấn, nói với người trợ lý của mình: “Tôi đã tìm ra được điểm mù đó rồi!”

“Điểm mù?”, Doãn Kiếm hào hứng, “Điểm mù nào vậy?”

La Phi không vội giải thích cho đối phương nghe, anh rút điện thoại ra gọi điện cho Dư Tĩnh. Sau khi cuộc gọi được kết nối, La Phi hỏi cô gái đó: “Lần trước bạn nói bạn đã từng để lạc mất chìa khóa của phòng thí nghiệm, tôi muốn hỏi, sự việc đó cụ thể là xảy ra vào ngày nào?”

Dư Tĩnh kiểm tra lại phần ghi chép công việc của phòng thí nghiệm, sau đó nói với La Phi thời gian chuẩn xác: “Là ngày 24 tháng 10, sáng sớm khi em vừa đến phòng thí nghiệm, phát hiện ra chìa khóa đều đã chạy ra ngoài rồi.”

La Phi “ừm” một tiếng, lại hỏi: “Bạn có thể chắc chắn sự việc này là trách nhiệm của bạn không?”

Dư Tĩnh nói: “Buổi tối hôm trước em là người ra về cuối cùng, sáng sớm hôm sau, chìa khóa đều biến mất, chắc chắn là khi em ra về không đóng chặt lồng của bọn chúng.”

La Phi cảm thấy không hài lòng đối với đáp án này, anh hỏi tiếp: “Ý của tôi là bạn có phải đã nhớ rõ mình đã chưa đóng cửa lồng, đúng hay không?”

“Chắc chắn mà không nhớ được.” Dư Tĩnh ở đầu dây bên kia bật cười, “Nếu như em mà nhớ thế thì chẳng phải là đã trở thành cố ý rồi sao?”

“Được rồi, tôi hiểu rồi, cảm ơn bạn!”

Cuộc điện thoại này khiến La Phi càng chắc chắn một số suy đoán, anh quay sang nhìn Doãn Kiếm nói: “Đi đến bệnh viện Nhân Dân, đã đến lúc để lật tẩy chân tướng sự việc rồi!”

3

Người La Phi muốn tìm chính là Trang Tiểu Khê. Thật không đúng lúc, Trang Tiểu Khê đang tiến hành một cuộc phẫu thuật, cho nên anh và Doãn Kiếm đành phải ngồi đợi ở trong văn phòng làm việc của chủ nhiệm khoa Xương.

Trên bàn làm việc đặt một tập tài liệu, La Phi cầm lên xem, thì ra là bản ghi chép toàn bộ về việc khám chữa bệnh của một bệnh nhân nào đó, bao gồm cả bản ghi chép phân tích tình trạng, thảo luận hội chẩn và cả phương án phẫu thuật, v.v... Dù sao cũng đang rảnh rỗi, chẳng có việc gì làm, anh bèn hào hứng lật giở ra xem.

Bệnh nhân là một nhân viên của một công xưởng nào đó, khi làm việc, trong lúc vận hành không cẩn thận ngón tay cái bên bàn tay phải bị máy chèn vào, khiến cho cả ngón tay cái bị nát bét, không còn có khả năng để ghép lại nữa. Sau khi thảo luận hội chẩn, bệnh viện đã đưa ra phương án phẫu thuật như sau: Lấy một ngón chân cái của nạn nhân cấy ghép vào bàn tay chỗ vị trí bị thương để thay thế chức năng của ngón tay cái. Theo như lịch sắp xếp cuộc phẫu thuật, đây chính là việc lúc này Trang Tiểu Khê đang tiến hành.

Sau khi đợi đúng một giờ đồng hồ, Trang Tiểu Khê mới bước từ trong phòng phẫu thuật ra. Sau khi bà bước vào phòng, liền lên tiếng xin lỗi: “Thật ngại quá để các vị phải đợi lâu.” Giọng nói của bà mặc dù có chút mệt mỏi, nhưng nơi khóe mép lại mang theo ý cười.

La Phi nhìn nét mặt của đối phương, lên tiếng suy đoán: “Chắc là cuộc phẫu thuật rất thành công nhỉ?”

Trang Tiểu Khê gật đầu: “Có thể coi là khá thuận lợi.”

“Như vậy có nghĩa là: Bệnh nhân sau này sẽ dùng ngón chân cái để thay thế ngón tay cái sao?”

Trang Tiểu Khê đang rót nước ở bình lọc nước, nghe thấy câu hỏi này của La Phi, bà quay đầu liếc nhìn La Phi một cái, nói: “Anh đã đọc tài liệu ở trên bàn à?”

“Đúng vậy, rất thú vị!”

Trang Tiểu Khê tiếp tục quay lại để rót nước, đồng thời giải thích: “Người bệnh đó nếu như mất một ngón tay thì không thể tiếp tục công việc được nữa. Công việc của anh ta chính là việc làm bằng chân tay, không yêu cầu tinh tế tỉ mỉ, cho nên cấy ghép một ngón chân cái lên cũng đủ để sử dụng.”

“Sao lại không có ai hiến ngón tay nhỉ?” Doãn Kiếm ngồi bên cạnh, nói xen vào một câu.

“Hiến ngón tay?” Trang Tiểu Khê cầm cốc nước vừa uống vừa đi về phía ghế ngồi của mình, nói tiếp: “Ý cậu là nói cấy ngón tay cái của người khác lên tay bệnh nhân sao?”

“Đúng vậy, thường xuyên nghe nói hiến nội tạng, hiến giác mạc gì đó, sao chưa bao giờ nghe thấy là hiến ngón tay chứ? Có vẻ như loại nhu cầu này cũng không ít đâu, hơn nữa cuộc phẫu thuật cấy ghép ngón tay đơn giản hơn nhiều so với cấy ghép nội tạng nhỉ?”

“Bởi vì phản ứng đào thải”. Trang Tiểu Khê ngồi xuống giải thích, “Đối với ngành Y hiện nay, trên phương diện kỹ thuật, việc cấy ghép không hề khó khăn, bất luận là cấy ghép nội tạng hay là ngón tay, điều khó khăn chính là làm thế nào để khắc phục được phản ứng đào thải sau khi phẫu thuật. Cậu biết phản ứng đào thải chứ?”

“Nói chung cũng biết một chút.” Doãn Kiếm nói, “Chính là cơ thể con người sẽ nảy sinh ra sự đào thải đối với những cơ quan được cấy ghép từ bên ngoài vào phải không?”

Trang Tiểu Khê gật đầu: “Chủ yếu chính là tác dụng của hệ thống miễn dịch, sau khi cơ thể chúng ta được cấy ghép những cơ quan bên ngoài, hệ thống miễn dịch sẽ coi những cơ quan này trở thành kẻ xâm nhập. Thế nên trong cơ thể con người sẽ nảy sinh ra một cuộc chiến tranh sinh vật rất kịch liệt. Kết quả đó không chỉ có khả năng dẫn đến sự hoại tử của cơ quan được cấy ghép, càng có khả năng gây ra hiện tượng viêm nhiễm rất nguy hiểm tới tính mạng. Cho nên khi chúng tôi làm phẫu thuật cấy ghép, điều khó khăn chủ yếu không phải là ở quá trình phẫu thuật, mà là sau khi phẫu thuật làm thế nào kiểm soát được phản ứng đào thải. Bây giờ đã có đủ các loại thuốc chống thải ghép, nguyên lý hoạt động của những loại thuốc này chính là muốn không chế công dụng của hệ thống miễn dịch. Như vậy trong lúc bảo vệ cơ quan ở bên ngoài, cũng có thể tránh được việc gây ra sự tổn thương đối với công năng sinh lý bình thường trong cơ thể con người. Cho nên nếu không phải là vạn bất đắc dĩ, bác sĩ chúng tôi cũng không tán thành việc cấy ghép các cơ quan ở bên ngoài vào.”

“Ồ.” Doãn Kiếm đã hiểu được ý của đôi phương, “Vậy cũng có nghĩa là cấy ghép ngón tay không phải là không làm được, mà là không đáng để làm bởi chỉ

vì một ngón tay mà cả đời phải uống thuốc chống thải ghép, điều này được không bằng mắt.”

“Đúng vậy, cho nên chúng tôi mới lấy ngón chân cái của chính người bệnh, như vậy sẽ không xuất hiện phản ứng đào thải nữa.”

“Vậy việc cấy ghép giác mạc thì sao nhỉ?”, Doãn Kiếm tiếp tục truy hỏi, “Trong ấn tượng của tôi, việc này hình như rất dễ dàng thì phải?”

“Đúng vậy, cấy ghép giác mạc của mắt có thể nói là cấy ghép cơ quan đơn giản nhất, bởi vì giác mạc bình thường không có mạch máu, cũng không có hệ bạch huyết, do đó được gọi là “khu vực không miễn dịch” trong cơ thể con người. Cũng có nghĩa là hệ thống miễn dịch không có tác dụng đối với giác mạc của mắt, cho nên cho dù cơ thể con người được cấy ghép giác mạc của người khác, cũng sẽ không xảy ra phản ứng đào thải.”

Doãn Kiếm gật đầu, nói: “Đã hiểu rồi!”

Trang Tiểu Khê hướng mắt về phía La Phi, chuyên đề tài: “Đội trưởng La, các anh tìm đến chỗ tôi đây, chắc không phải là để thảo luận những kiến thức y học này chứ?”

“Đương nhiên là không phải rồi, chúng tôi đến là vì vụ án của Lý Tuấn Tùng.”

“Ồ”, đôi lông mày của Trang Tiểu Khê thoáng nhíu lại, “Có manh mối gì mới à?”

“Ừm, chúng tôi muốn gặp một người”.

“Ai vậy?”

“Hứa Minh Phổ.” La Phi nói ra tên người đó trước, sau đó lại nói: “Việc chữa trị của ông ta đều do chị phụ trách phải không?”

“Phụ trách chữa trị thì cũng không hẳn, Hứa Minh Phổ bị ung thư thận, tôi là bác sĩ khoa Xương, không đúng chuyên ngành.” Trang Tiểu Khê giải thích: “Chỉ là hợp đồng hỗ trợ kinh phí đó là do tôi đôn đốc thực hiện hoàn thành, cho nên tôi tiến hành giám sát tiến trình của việc chữa trị. Nói thế này, tôi là người trung gian phụ trách điều hòa mối quan hệ ba bên, giữa bệnh viện, bệnh nhân và bên tài trợ.”

La Phi đưa ra yêu cầu cụ thể. “Vậy chị dẫn chúng tôi tới gặp Hứa Minh Phổ chắc không có vấn đề gì chứ?”

“Đương nhiên không có vấn đề gì.” Trang Tiểu Khê ngừng một lát lại nói: “Nhưng với tình hình sức khỏe hiện nay của ông ta, không phù hợp để tiến hành cuộc nói chuyện lâu”.

La Phi suy đoán: “Bệnh tình của ông ta ngày càng diễn biến xấu sao?”

“Hiện nay đã vào trong phòng giám hộ bệnh nặng đặc biệt.” Trang Tiểu Khê giới thiệu: “Bởi vì giai đoạn cuối của ung thư thật muốn chữa trị khỏi là điều không thể, việc tài trợ của chúng tôi chỉ là cố gắng hết sức để kéo dài tuổi thọ của ông ta mà thôi. Hiện nay có thể thấy hiệu quả của loại thuốc này cũng rất rõ ràng, nếu như không phải dựa vào loại thuốc này, Hứa Minh Phổ đã chết từ lâu rồi.”

La Phi lại một lần nữa đưa ra yêu cầu: “Bất luận thế nào, hãy đưa chúng tôi đến đó đi!”

“Được!” Trang Tiểu Khê đứng dậy, “Các anh đi theo tôi!”

La Phi và Doãn Kiếm đi theo Trang Tiểu Khê đến bên ngoài phòng giám hộ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo. Trang Tiểu Khê nói chuyện với y tá, y tá bèn lấy ra ba bộ trang phục và dép chuyên dụng vô trùng, ba người sau khi thay xong trang phục và giày, lại đặc biệt đi rửa tay, sau đó mới bước vào phòng bệnh của Hứa Minh Phổ.

Hứa Minh Phổ nằm cô độc một mình trên giường bệnh, vừa nhìn thấy bộ dạng của ông ta, La Phi đã biết ngay câu nói “không phù hợp để nói chuyện lâu” của Trang Tiểu Khê không hề khoa trương.

So với hai tháng trước, sự thay đổi lớn nhất của Hứa Minh Phổ đó là đã gầy đi nhiều. Đó không phải là một kiểu gầy bình thường, mà là kiểu gầy bệnh tật, vừa nhìn đã thấy kinh hoàng, gầy đến độ chỉ còn da bọc xương, gầy đến độ hơn mắt lõm sâu vào. Bất cứ ai chỉ cần vừa nhìn thấy đã biết ngay người bệnh này đã mắc chứng bệnh nghiêm trọng, không thể nào chữa trị được.

Cảm nhận thấy có người đến thăm, ánh mắt Hứa Minh Phổ bèn hướng về phía đó. Chỉ có con ngươi mắt của ông ta chuyển động, hơn nữa sự chuyển động đó vô cùng chậm chạp như thể đã hao tổn hết toàn bộ sức lực của cơ thể.

Ba người La Phi đi đến bên giường bệnh, Trang Tiểu Khê nói: “Các anh tốt nhất là dùng phương thức đặt câu hỏi để giao lưu với ông ấy, để ông ấy có động tác “gật” hoặc là “lắc” đầu. Bởi vì trạng thái sức khỏe của ông ấy ngay cả để cất tiếng nói cũng vô cùng khó khăn.”

La Phi gật đầu thể hiện thấu hiểu, sau đó anh rướn người về phía đầu giường: “Hứa Minh Phổ, ông còn nhận ra tôi không?”

Hứa Minh Phổ nhìn La Phi một lúc, La Phi chú ý thấy cơ thịt trên nét mặt ông ta căng cứng, miệng run run.

“Tôi là người của đội Cảnh sát hình sự, ông còn nhớ chứ?” La Phi lại hỏi lần nữa.

Đôi môi Hứa Minh Phổ từ từ há ra, ông ta muốn nói gì đó, nhưng không phải là đang trả lời câu hỏi của đối phương. Đầu lưỡi của ông ta lè ra giữa hai hàm răng, chỉ thốt ra một chữ: “Đau”.

Đó là một giọng nói khản đặc, quái dị, như thể là dây thanh đới bị mài giũa. Mặc dù chỉ có một chữ, nhưng khi thứ âm thanh chói tai này lọt vào màng nhĩ lại thể hiện ra nỗi đau khổ khiến người ta nghẹt thở.

Ngay cả La Phi cũng không tránh nổi bị thứ âm thanh đó làm cho giật mình sợ hãi, như thể là đang né tránh điều gì đó, theo bản năng, anh ngòai thẳng người, thần sắc kinh ngạc.

Ánh mắt Hứa Minh Phổ lại chuyển động, giây lát sau dừng trên khuôn mặt Trang Tiểu Khê, lại nói: “Đau”. Lần này ông ta nói như thể đang khóc than, hơn nữa trong ánh mắt tràn ngập sự van xin.

Mặt Trang Tiểu Khê lạnh tanh, không thể hiện chút sắc thái nào cả, đợi sau khi đối phương thốt ra thứ âm thanh run rẩy kéo dài lê thê đó, bà nói một câu: “Bệnh nhân ung thư giai đoạn cuối, không có ai không đau cả.” Giọng nói của bà rất lạnh lùng, cảm giác như đang đến một sự thực hết sức bình thường.

La Phi đề nghị: “Có thể dùng thuốc giảm đau được không?”

“Bệnh tình đã đến mức này, thuốc giảm đau bình thường đã không còn tác dụng gì nữa rồi.” Trang Tiểu Khê giải thích, “Còn thuốc giảm đau loại tốt thì lại không nằm trong hợp đồng tài trợ của chúng tôi.”

“Ý chị là...”, La Phi định nói nhưng lại dừng lại. Nhưng Trang Tiểu Khê lại nói nốt câu nói mà La Phi bỏ dở: “Con trai ông ta không nỡ bỏ tiền ra, chỉ cần là những loại thuốc phải bỏ tiền ra thì anh ta đều không chịu mua”. Trong lúc nói câu đó, bà luôn chăm chú vào khuôn mặt Hứa Minh Phổ. Rõ ràng đây là câu nói mà bà muốn nói cho người bệnh nghe.

Hứa Minh Phổ liền sụp mắt xuống, trong ánh mắt lộ ra nỗi tuyệt vọng thê lương. Khi một lần nữa ông ta mấp máy đôi môi, ông ta không còn nói đau nữa, mà là dùng toàn bộ sức lực của mình để thở dài nã nê.

“Các anh muốn hỏi gì, hãy hỏi đi!” Trang Tiểu Khê thúc giục La Phi, “Lát nữa là đến thời gian chữa trị rồi.”

La Phi lắc đầu: “Không cần nữa, chúng ta về văn phòng làm việc của chị đi!”

Thế là ba người rời khỏi phòng bệnh, lại quay trở về văn phòng làm việc của chủ nhiệm khoa Xương. Sau khi ai nấy đã yên vị, Trang Tiểu Khê liền hỏi La Phi: “Manh mối mới các vị tìm được có liên quan đến Hứa Minh Phổ à?”

La Phi không trả lời, một tay anh đặt ở mép bàn, đầu ngón tay khẽ gõ xuống mặt bàn, không biết đang nghĩ gì.

Thấy La Phi không nói gì, Trang Tiểu Khê hướng ánh mắt sang Doãn Kiếm, như muốn tìm kiếm đáp án từ phía cậu. Nhưng Doãn Kiếm cũng giống như đối phương, cậu cũng không hề hay biết gì cả. Cậu chỉ biết La Phi đã tìm thấy điểm đột phá của vụ án, nhưng điểm đột phá nằm ở đâu thì La Phi không hề nói rõ. Cho nên lúc này đây, Doãn Kiếm chỉ có thể tỏ ra ái ngại đối với Trang Tiểu Khê, thế là cả hai người đều đồng thời tập trung ánh mắt về La Phi, chờ đợi anh đưa ra lời giải đáp.

La Phi cuối cùng cũng lên tiếng, anh ngẩng đầu nhìn Trang Tiểu Khê, chậm rãi nói: “Cho nên có thể nói, Lý Tuấn Tùng đã chết từ lâu rồi, có đúng không?”

Ánh mắt Trang Tiểu Khê khẽ nheo lại, trên mặt bà không có phản ứng gì quá lớn cả, chỉ là ánh mắt trở nên vô cùng sắc bén.

Có thể là không có phản ứng vốn dĩ chính là loại phản ứng lớn nhất, bởi vì những người bình thường sau khi nghe câu nói này của La Phi, trong đầu cũng sẽ đặt ra một câu hỏi lớn. Ít ra, Doãn Kiếm phản ứng như vậy, cậu hỏi về bản khoản: “Đã chết từ lâu rồi? Là ý gì vậy?”

La Phi quay sang nhìn người trợ lý của mình, khước miệng anh khẽ nhếch lên, mỉm cười nói: “Đây chính là điểm mù mà tôi nói đến.”

Doãn Kiếm chớp chớp mắt, cậu hoàn toàn không hiểu được ẩn ý trong câu nói này.

“Từ trước tới nay, chúng ta vẫn tưởng Lý Tuấn Tùng chết vào khoảng 30 tháng 10 đến 31 tháng 10, cũng chính là sau khi hoàn thành cuộc giao dịch trao đổi tiền chuộc ở sân vận động. Thế nhưng anh ấy lại bị bắt cóc vào khoảng thời gian tối ngày 23 tháng 10. Tất cả những công việc điều tra loại trừ của chúng ta đều được triển khai quanh hai mốc thời gian này. Đây cũng chính là nguyên nhân vì sao chúng ta hao tốn nhiều tinh lực nhưng lại vẫn không thu được chút gì cả.” La Phi nói liền mạch: “Ngay từ ban đầu chúng ta đã sai lầm, thời gian tử vong thực sự của Lý Tuấn Tùng chính là ngày 23 tháng 10, không chỉ sớm hơn hẳn một tuần so với lúc đầu chúng ta phán đoán, thậm chí còn sớm hơn cả so với khoảng thời gian chúng ta nhận định là Lý Tuấn Tùng mất tích. Như vậy cũng có nghĩa là: cái chết của Lý Tuấn Tùng hoàn toàn xảy ra ngoài khoảng thời gian mà chúng ta điều tra, vậy thì sao chúng ta có thể điều tra ra được kết quả gì chứ?”

“Gì cơ? Trước khi Lý Tuấn Tùng mất tích, thì đã chết rồi sao?”

“Đúng vậy. Mặc dù còn chưa có chứng cứ xác thực, nhưng chỉ cần làm rõ tất cả những việc xảy ra sau đó, cậu sẽ phát hiện ra đây là cách giải thích hợp lý duy nhất.”

“Nhưng...” Doãn Kiếm nhất thời không để ý được đến cái gì hợp lý hay không hợp lý, điều trước tiên cậu muốn hỏi là: “thời gian tử vong của Lý Tuấn Tùng là có chứng cứ rõ ràng cơ mà? Lẽ nào cái gọi là lời giải thích hợp lý lại có thể lật đổ những chứng cứ đã có sao?”

La Phi hỏi ngược lại: “Chứng cứ gì?”

“Ngón tay đó, còn cả cái đầu sau này xuất hiện nữa.”

“Được rồi. Vậy thì hãy nói về cái đầu trước nhé.” La Phi thoáng ngừng lại, sau đó dùng giọng điệu đặt câu hỏi để dẫn dắt tư duy người trợ lý của mình, “Chúng ta có những cách thức nào để phán đoán thời gian tử vong của một xác chết?”

“Có rất nhiều đặc trưng để tham khảo, cụ thể có phản xạ siêu sinh, sự thay đổi của nhãn cầu, độ co cứng và hoen tử thi, thức ăn trong dạ dày và cả mức độ phân hủy, v.v...”, Doãn Kiếm nói liền mạch, cậu mặc dù không học chuyên ngành bác sĩ pháp y, nhưng đối với một người cảnh sát hình sự được đào tạo bài bản thì những kiến thức trình sát hình sự cơ bản này đều nắm rất rõ.

“Cậu nói rất đầy đủ”. Trước tiên La Phi khen ngợi đối phương một câu, sau đó lại triển khai phân tích tỉ mỉ, “Phản xạ siêu sinh, sự thay đổi của nhãn cầu, độ co cứng và hoen tử thi, ba đặc điểm này dùng trong trường hợp khoảng thời gian tử vong ngắn sẽ đưa ra được sự phán đoán khá chính xác, bởi vì những sự biến hóa này diễn ra rất nhanh chóng, sự khác biệt trong một khoảng thời gian ngắn đều có thể thể hiện ra những đặc điểm khác nhau. Chúng ta dựa vào những đặc trưng này để phán đoán ra thời điểm tử vong, có thể chính xác đến đơn vị giờ đồng hồ. Chỉ đáng tiếc là sự việc nào cũng có hai mặt tốt xấu, sự thay đổi nhanh chóng này luôn diễn ra trong một hai ngày là chấm dứt. Đối với những thi thể có khoảng thời gian lâu hơn một chút, những đặc trưng này sẽ không còn tác dụng nữa.”

Doãn Kiếm gật đầu, biểu thị sự tán đồng đối với cách nói của La Phi.

“Về đồ ăn trong dạ dày thì không cần thảo luận nữa, bởi vì chúng ta chỉ nhìn thấy phần đầu của nạn nhân, thức ăn trong dạ dày không hề tồn tại trong vụ án này.” La Phi nói tiếp, “Thế nhưng, khi phần đầu của Lý Tuấn Tùng xuất hiện, những đặc trưng trong thời gian ngắn đó đều đã bị cố định rồi, không còn có giá

trị tham khảo nữa. Cách duy nhất để phán đoán thời gian tử vong chỉ có quan sát mức độ phân hủy.”

Doãn Kiếm đã đoán được ý của La Phi: “Lẽ nào hung thủ đang giở trò che mắt ở đây sao?”

“Cái gọi là sự phân hủy của thi thể thực ra chính là quá trình vi khuẩn tiến hành phân giải sinh vật đối với thi thể. Cho nên mức độ phân hủy của phần đầu về cơ bản chỉ là mức độ sinh sôi của vi sinh vật. Đặc trưng này có liên quan đến hai yếu tố. Một là nhiệt độ, hai là thời gian. Nếu như lúc trước, cái đầu này luôn ở trạng thái được giữ lạnh, hơn nữa bác sĩ pháp y lại dùng nhiệt độ bình thường bên ngoài để tiến hành phán đoán, vậy thì kết quả phán đoán ra được chắc chắn sẽ ngắn hơn so với thời gian tử vong thực tế.”

“Nếu như bị đông lạnh, trạng thái của cái đầu đáng lẽ phải xảy ra thay đổi chứ nhỉ?”

“Nếu như nhiệt độ đông lạnh quá thấp, vậy thì đúng là sẽ xảy ra sự thay đổi rõ rệt, đặc biệt là tổ chức não, sự thay đổi này bác sĩ pháp y chỉ cần nhìn một cái là nhận ra ngay. Nhưng nếu như nhiệt độ không quá thấp, chỉ khoảng từ năm đến mười độ, vậy thì bản thân chiếc đầu đó sẽ không xảy ra sự thay đổi nào cả. Đương nhiên ở những nhiệt độ khác nhau, loại vi khuẩn sinh ra trên đó sẽ có sự khác biệt nếu như tiến hành phân tích sinh vật học đối với quần thể vi khuẩn có thể sẽ phát hiện ra sự khác biệt này. Chỉ đáng tiếc là ở trong vụ án này, bác sĩ pháp y không tiến hành loại phân tích này.”

Trong những trường hợp thông thường, công việc của bác sĩ pháp y chính là dùng những kinh nghiệm được dạy ở trong sách, căn cứ vào nhiệt độ và độ phân hủy để phán đoán ra thời gian tử vong. Phân tích vi sinh vật không phải là phương thức bắt buộc, đặc biệt ở trong vụ án này. Bởi vì từ bộ phận đầu phán đoán ra thời gian tử vong hoàn toàn phù hợp với thời gian mà cảnh sát dự đoán. Thời gian dự đoán đó xuất phát từ một chứng cứ rất có sức thuyết phục - ngón tay.

Doãn Kiếm bây giờ chính là muốn nói đến ngón tay: “Vậy ngón tay đó thì sao? Không thể nào giả tạo được chứ? Ngón tay đó xuất hiện vào buổi chiều ngày 30 tháng 10, rất tươi mới, có thể nhìn thấy được phản ứng của cơ thể sống. Giám định dấu vân tay cũng chứng minh ngón tay này của Lý Tuấn Tùng. Điều này đủ để chứng tỏ rằng Lý Tuấn Tùng vào ngày 30 tháng 10 vẫn còn sống, sao anh ta có thể chết được vào ngày 23 tháng 10 chứ?”

La Phi trầm mặc một lúc sau đó dùng ngữ khí đầy cảm thán nói: “Chính là điểm mù này từ trước tới giờ vẫn luôn che khuất tầm nhìn của chúng ta, nếu như không phải nhìn thấy cảnh tượng ở trong nhà tang lễ, e rằng đến giờ vẫn không thể nào nghĩ thông suốt được đây.”

“Nhà tang lễ?” Doãn Kiếm chớp mắt hỏi: “Anh đang nói đến Đường Nam và Vương Lô sao?”

“Lúc đó Vương Lô áp mặt vào lưng Đường Nam, bởi vì rằng cơ thể của đối phương có một quả thận của Vương Hiến. Đối với Vương Lô, đây như thể là một kiểu kéo dài sinh mạng của anh trai cô. Thế nhưng lúc này đây, thi thể của Vương Hiến thì lại nằm gần đây. Cậu nhìn xem, đây chính là một sự gợi ý tuyệt vời...” Nói đến đây, La Phi cố ý dừng lại giây lát sau đó lại nhấn mạnh ngữ khí: “Người chết rồi, nhưng thận của anh ta vẫn còn sống.”

Doãn Kiếm ngẩn người một lúc, sau khi cậu đã nghiệm ra được ẩn ý trong câu nói của đối phương, bèn kinh ngạc há to miệng: “Ý anh là Lý Tuấn Tùng đã chết rồi, nhưng ngón tay của anh ta vẫn còn sống? Lẽ nào hung thủ đã cấy ghép ngón tay của anh ta lên cơ thể một người khác sao?”

“Chưa chắc đã là một người khác. Bởi vì nếu tìm một người khác, thì sẽ gây ra động tĩnh quá lớn, e rằng rất khó giấu kín được bí mật.” La Phi lại nhìn Doãn Kiếm một cái, rồi nói tiếp: “Cậu không cảm thấy mấy con chuột trại lông ở học viện Y học bị biến mất một cách khá kỳ quái sao?”

“Đúng là có kỳ quái thật”, Doãn Kiếm thoáng chau mày, nhưng cũng không nghĩ kỹ thêm.

“Lồng chưa đóng, tất cả lũ chuột trại lông đều chạy ra ngoài, nhưng con chuột Vacanti thì chui vào trong thùng đựng dung dịch bỏ đi. Sự việc này trùng hợp nhỉ? Đối với nghề cảnh sát hình sự, chúng ta không thể nào dễ dàng tin đó là sự trùng hợp ngẫu nhiên.”

Doãn Kiếm lần theo hướng tư duy của La Phi: “Vậy thì có người đã cố tình thả những con chuột đó ra sao? Vì sao vậy?”

“Đó là để che mắt mọi người. Có người cần con chuột trại lông, nếu trực tiếp ăn trộm một con, chắc chắn sẽ gây nên sự cảnh giác của những người khác, nên tốt nhất là thả tất cả lũ chuột ra, nhưng con chuột Vacanti có giá trị quá lớn, cho nên đặc biệt thả nó vào thùng đựng dung dịch bỏ đi để tránh tổn thất.”

Doãn Kiếm “a” một tiếng như thể nghĩ ra điều gì đó: “Thảo nào lúc trước anh lại hỏi Dư Tĩnh...”

“Sự việc đó vốn không phải là trách nhiệm của Dư Tĩnh, có người đã lợi dụng tính cầu thả của Dư Tĩnh, cô sinh viên đó vừa nhìn thấy lũ chuột bị chạy hết ra ngoài, lập tức tin rằng mình đã quên đóng cửa lồng lại.”

“Có người đã lợi dụng Dư Tĩnh!” Doãn Kiếm quay lại nhìn Trang Tiểu Khê với vẻ suy ngẫm.

Trang Tiểu Khê ngồi cạnh nãy giờ, đã lâu không nói gì, thấy Doãn Kiếm chú ý đến mình, bà bèn gơ hai tay ra nói đầy khích lệ: “Rất thú vị, xin hãy thảo luận tiếp đi!”

Ánh mắt Doãn Kiếm quay trở lại phía La Phi, cậu vừa suy nghĩ, vừa nói: “Bắt trộm chuột là để làm phẫu thuật cấy ghép sao? Cấy ghép ngón tay cái lên cơ thể chuột sao? Việc này có thể được không? Có vẻ khoa trương quá thì phải?”

“Nghe thì có vẻ rất khoa trương nhưng kỳ thực thì cũng không phải là việc gì quá huyền hoặc. Trong ngành y đây là lĩnh vực thuộc về cấy ghép dị chủng. Thực ra từ năm 1905, nước Pháp đã tiến hành ca phẫu thuật cấy ghép dị chủng đầu tiên trên thế giới. Lúc đó là cấy ghép thận của thỏ vào cơ thể của một đứa trẻ bị suy thận. Cuộc phẫu thuật rất thành công, đứa trẻ đã sống được mười sáu ngày, sau đó đã chết do phản ứng đào thải, gây nên viêm nhiễm buồng phổi. Từ đó về sau, khắp các nơi trên thế giới đều triển khai những nghiên cứu tương tự. Nổi tiếng nhất là một vị bác sĩ người Nga, ông ta thông qua cuộc phẫu thuật đã cắt lát tinh hoàn của con hắc tinh tinh để cấy ghép vào âm nang của một bệnh nhân cao tuổi, nghe nói tổ chức tuyến sinh dục cấy ghép vào cơ thể người có thể phát huy tác dụng được một hai năm. Trong cả cuộc đời, vị bác sĩ này tất cả đã hoàn thành khoảng hai nghìn cuộc phẫu thuật như thế này. Năm 1995, một người mắc bệnh Parkinson ở Mỹ đã tiếp nhận cuộc phẫu thuật cấy ghép tế bào thần kinh của lợn. Bác sĩ lấy tám bào thai lợn ở cơ thể lợn mẹ ra, trong mỗi phôi thai, lấy một lượng tổ chức não nhỏ, đặt vào trong bộ phận bị tổn thương trong não bộ bệnh nhân, sau khi xuất viện, năng lực hành động của bệnh nhân đã được nâng cao.” La Phi liền một lúc nêu ra ba ví dụ, sau đó quay sang nhìn Trang Tiểu Khê: “Cô giáo Trang, tôi nói không sai chứ?”

“Đúng vậy.” Trang Tiểu Khê ngừng một lát rồi nói tiếp: “Thực ra cũng không chỉ có ngành này, trong những năm trở lại đây, những cuộc phẫu thuật cấy ghép dùng động vật làm cơ thể cung cấp xuất hiện rất nhiều, không chỉ có cấy ghép thận giống như anh nói, còn có cả cấy ghép tim, gan, v.v... Nhưng chỉ có điều sau cuộc phẫu thuật, thời gian sống sót của bệnh nhân đều không lâu, cho nên cho đến hiện giờ vẫn chỉ giới hạn ở việc nghiên cứu còn lâu mới đạt tới phạm trù ứng dụng.”

“Vấn đề khó khăn chủ yếu vẫn là không thể nào khắc phục được phản ứng đào thải phải không?”

Trang Tiểu Khê gật đầu, sau đó dùng giọng nói có vẻ hơi khoa trương: “Thật không ngờ đội trưởng La cũng hiểu biết về kiến thức y học như vậy, hơn nữa còn là một lĩnh vực ít người đến đến.”

“Bởi vì lần trước nghe Dư Tĩnh nói đến việc chuột Vacanti, cảm thấy rất thú vị. Sau đó liền đặc biệt tìm đọc những tài liệu liên quan tới việc cấy ghép dị

chúng. Chúng tôi là cảnh sát hình sự, tất cả mọi loại kiến thức đều phải tìm hiểu một chút.” La Phi cảm khái nói: “Nếu như không phải là có nền tảng kiến thức trên phương diện này, ai có thể gắn kết ngón tay của Lý Tuấn Tùng với con chuột trụi lông lại với nhau được chứ?”

“Nhưng...”, Doãn Kiếm lắng nghe nhưng vẫn cảm thấy hơi nghi hoặc, “Cho dù cấy ghép dị chủng là điều có thể xảy ra, nhưng làm thế nào để cấy ghép ngón tay của người vào chuột được chứ? Ngón tay của người và ngón chân chuột có sự chênh lệch quá lớn thì phải?”

“Không nhất thiết là phải cấy ghép đúng vào vị trí. Cuộc phẫu thuật vừa rồi chẳng phải là cấy ghép ngón chân cái vào vị trí ngón tay cái sao? Đùi sau của chuột chắc cũng lớn tương đương với ngón tay người nhỉ? Hơn nữa tổ chức cấu tạo ở khớp nối cũng khá tương đồng, cho nên nếu cần cấy ghép, phương án tốt nhất chính là gắn kết khớp của ngón tay người với khớp đùi chuột.” Sau khi La Phi suy đoán một hồi, lại một lần nữa trung câu ý kiến của Trang Tiểu Khê: “Cô giáo Trang, chị cảm thấy thế nào?”

Trang Tiểu Khê mỉm cười, đưa ra lời bình luận: “Rất sáng tạo.”

“Với trình độ kỹ thuật của cô giáo Trang, một mình hoàn thành cuộc phẫu thuật này không có gì là khó cả.”

La Phi tiếp tục nói, “Hơn nữa, phòng thí nghiệm của các vị chính là làm những nghiên cứu liên quan, tất cả các loại máy móc được phẩm đều có đầy đủ cả.”

Trang Tiểu Khê tỉnh bơ “ồ” một tiếng.

Doãn Kiếm nhìn La Phi, rồi lại nhìn Trang Tiểu Khê. Cậu hình như đã hiểu ra điều gì đó, nhưng lúc suy nghĩ kỹ lại, lại cảm thấy càng mơ hồ hỗn độn.

Nghe ý tứ của La Phi, chính Trang Tiểu Khê đã cấy ghép ngón tay cái của Lý Tuấn Tùng lên người con chuột trụi lông, đạt được đến hiệu quả “người chết rồi nhưng ngón tay vẫn sống”. Lẽ nào người giết Lý Tuấn Tùng chính là Trang Tiểu Khê? Vậy thì vụ án bắt cóc xảy ra sau đó chính là vở kịch hay do Trang Tiểu Khê tự biên tự diễn sao?

Và tiếp theo đây, La Phi chính là muốn nói đến vụ án bắt cóc.

“Thực ra chẳng có ai bắt cóc Lý Tuấn Tùng cả, mục đích để tạo nên cái gọi là “vụ án bắt cóc” chính là để phô bày ngón tay vẫn luôn “sống”, từ đó làm đảo lộn thời gian tử vong của Lý Tuấn Tùng.” Trước tiên, anh đưa ra lời phán đoán này, sau đó tiến hành giảng giải cho Doãn Kiếm: “Thực ra đối với vụ án bắt cóc này, có mấy chi tiết ngay từ đầu tôi đã cảm thấy có vấn đề. Ví dụ nói bọn bắt

cóc gửi tin nhắn bảo cô giáo Trang đi lấy bưu phẩm chuyển phát nhanh, sự chọn lựa thời gian này khiến người ta rất khó hiểu. Ở trong thư, bọn bắt cóc nói là không được báo cảnh sát, nhưng hẳn lại nhằm lúc giáo viên và sinh viên đang thảo luận để gửi tin nhắn đến, điều này chẳng phải là làm tăng lên tỉ lệ tiết lộ tình hình vụ án ra bên ngoài sao? Và chúng ta đã sớm đưa ra được kết luận: Tên bắt cóc ngay từ trước đã biết được lịch trình chiều hôm đó của cô giáo Trang, cho nên mới gửi hộp bưu phẩm ở trạm chuyển nhận của viện Y học. Đã là như vậy, tại sao hẳn lại không hành động sớm hơn chứ? Nếu như cô giáo Trang trước khi đến viện Y học đã nhận được tin nhắn, vậy thì sau khi cô đến trường sẽ tự mình đi lấy hộp bưu phẩm nhỉ? Như vậy mới có thể đạt được hiệu quả của việc bảo mật. Thế nhưng cách làm của tên bắt cóc thì hình như lại muốn để cho nhiều người nhìn thấy hộp bưu phẩm này hơn. Ngoài ra, hãy nói về khoảng thời gian giao dịch tiền chuộc, tên bắt cóc đã dàn dựng nên những chi tiết liền mạch tiếp nối nhau, nhìn thì có vẻ như vô cùng khéo léo, kín kẽ. Nhưng có một việc mà hẳn không thể nào không chế được, chính là kết quả cuối cùng của trận đấu bóng đá. Nếu như lúc đó đội chủ nhà chiến thắng, fan hâm mộ của đội khách sẽ không kích động đến như thế, vậy thì tên bắt cóc cần phải làm thế nào để lấy được số kim cương đó chứ? Hai chi tiết này có thể không hề nổi bật, nhưng tên bắt cóc đã từng thể hiện ra tâm tư vô cùng cẩn mật và khả năng không chế rất cao của mình, nếu đem so sánh hai sự sơ suất không đáng có này khiến người ta cảm thấy khó hiểu.”

Sau khi đưa ra hai vấn đề này, La Phi lại bắt đầu tự hỏi tự trả lời: “Nếu như nói rằng vụ án bắt cóc này vốn chỉ do bàn tay của cô giáo Trang dàn dựng nên, vậy thì những mối băn khoăn này đã tự động được hóa giải. Trước tiên, chị ta muốn nhận được tin nhắn ở nơi có những người khác nữa, sau khi mở hộp bưu phẩm ra, phát hiện ra ngón tay cái. Thậm chí, ngay cả bưu phẩm cũng không phải là do chính chị ta đi lấy, như vậy mới có thể gột rửa hoàn toàn sự hiềm nghi của chị ta. Thử ngẫm một chút, nếu như không có những người làm chứng này, chỉ một mình nói là nhận được gói bưu phẩm, hơn nữa hộp bưu phẩm này, công ty chuyển phát nhanh còn không điều tra ra được, phía cảnh sát sẽ nảy sinh sự nghi ngờ nhỉ? Đối với kết quả trận đấu bóng đá, cô giáo Trang cũng không cần phải để tâm, bởi vì mục đích chị ta dàn dựng lên vụ án bắt cóc là để đưa ngón tay của Lý Tuấn Tùng đến, cuộc biểu diễn về sau chỉ là làm cho trọn vẹn vở kịch này mà thôi. Nếu như ở khán đài K không xuất hiện cục diện hỗn loạn, vậy thì sẽ không để cho kẻ bắt cóc lấy đi kim cương. Kịch bản tiếp theo có thể giải thích là vì kẻ bắt cóc đã nhận ra được cái bẫy của cảnh sát nên đã giết chết con tin để hả giận. Nói tóm lại, bất luận kết quả như thế nào cũng đều không ảnh hưởng tới kế hoạch về sau,” La Phi nói liền mạch, khi nhắc đến cách xưng hô “cô giáo Trang”, trong giọng nói vẫn giữ sự tôn kính cần thiết. Trang Tiểu Khê không hề cắt lời đối phương, cũng không hề có bất cứ lời biện bác nào cả, bà chỉ ngồi yên vững vàng, thần sắc vẫn bình tĩnh như tính cách vốn có của mình.

Doãn Kiếm bị kẹp giữa hai người, như thể là một chiếc thuyền con trôi lênh đênh trên mặt nước tĩnh lặng. Cậu cảm nhận được sự va đập mạnh mẽ của hai dòng chảy ngầm dưới mặt nước, hơn nữa chính cậu lại không thể nào nắm vững được hướng đi của chiếc thuyền con. Cậu chỉ có thể cố gắng hết sức để tiếp nhận những thông tin mà La Phi truyền tới, sử dụng hết toàn bộ trí não để tiêu hóa được những thông tin đó, để có thể theo kịp bước suy diễn của đối phương.

Sau khi La Phi nói xong đoạn thoại này, tư duy của Doãn Kiếm cũng có sự tiến bộ vượt bậc, bèn hỏi: “VẬY KHA THỦ CẦN thì sao? Ông ta có liên quan gì tới sự việc này không?”

Nhắc đến Kha Thủ Cần, chính là bởi vì Doãn Kiếm cảm thấy Trang Tiểu Khê không hoàn thành kế hoạch này một mình, ít ra chị ta cũng cần một trợ thủ giúp mình gửi tin nhắn. Bởi vì bất luận ở trong phòng họp của viện Y học hay là ở sân vận động Kim Sơn, Trang Tiểu Khê đều nhận được tin nhắn của “kẻ bắt cóc”. Nếu như không có người giúp đỡ, thì việc này cần phải hoàn thành như thế nào? Và người có khả năng nhất trở thành trợ thủ của Trang Tiểu Khê chính là Kha Thủ Cần. Trước tiên, mối quan hệ của Kha Thủ Cần và Trang Tiểu Khê là không đơn thuần. Ngoài ra, lúc ở sân vận động Kim Sơn, phía cảnh sát đã định vị được chiếc điện thoại gửi tin nhắn chính là ở trong sân vận động, việc này vừa vặn phù hợp với quỹ đạo hoạt động của Kha Thủ Cần.

Nhưng La Phi lại phủ nhận sự suy đoán của người trợ lý: “Kha Thủ Cần có lẽ là không liên quan gì tới sự việc này. Hơn nữa, tôi tin rằng cô giáo Trang không hề tìm kiếm bất cứ trợ thủ nào, bởi vì chị ta là một người có ham muốn kiểm soát vô cùng mạnh mẽ. Để dàn dựng một kế hoạch tinh tế cẩn mật như thế này, trong con mắt của chị ta, bất cứ một người trợ thủ nào cũng không đáng tin cậy.”

Thật không ngờ Trang Tiểu Khê lại nói xen vào: “Đội trưởng La, anh sai rồi. Tôi có trợ thủ.” Đây là lần đầu tiên bà ta chủ động phát biểu suy nghĩ của mình.

La Phi kinh ngạc “ồ” một tiếng.

“Trợ thủ của tôi chính là anh.”

Nét mặt của La Phi từ sự kinh ngạc chuyển sang bưng tỉnh, anh cười khởở nảo, gật đầu: “Đúng vậy, tôi chính là trợ thủ của chị. Nhưng lúc trước tôi hoàn toàn không biết sự việc, gọi là “quân cờ” có vẻ chuẩn xác hơn một chút nhỉ?”

Trang Tiểu Khê lắc đầu nói: “Làm gì có quân cờ nào lại nhảy ra khỏi bàn cờ được chứ?”

Hai người đối thoại, như thể đang đố câu đố. Chỉ có Doãn Kiếm ngồi bên cạnh mà không hiểu gì cả. La Phi thấy bộ dạng ngơ ngác của cậu trợ lý, bèn nói:

“Trợ thủ mà chúng tôi nói đến không cùng một ý nghĩa với trợ thủ mà cậu nói đến. Cậu đang nghĩ đến là ai ở hiện trường đã giúp cô giáo Trang gửi tin nhắn, có phải vậy không?”

Doãn Kiếm gật đầu.

La Phi nói: “không có ai giúp chị ta cả. Tất cả những tin nhắn đều là do chị ta tự gửi đi.”

“A, tự gửi cho mình sao? Trong lúc ở viện Y học có thể là lén thao tác, nhưng lúc ở sân vận động Kim Sơn, từng nhất cử nhất động của Trang Tiểu Khê đều nằm trong sự kiểm soát của máy quay camera, chị ta sao có thể tự gửi cho mình được?” Đầu óc Doãn Kiếm chuyển động một lúc, như thể đã nghiệm ra được điều gì đó, “Lẽ nào là dùng phần mềm cài đặt chức năng tự động gửi tin nhắn?”

“Có lẽ là như vậy. Trước tiên cần soạn sẵn nội dung tin nhắn cần gửi, dùng phần mềm đặt sẵn thời gian gửi đi. Sau đó, chỉ cần giấu di động vào trong túi là có thể tự gửi tin nhắn cho mình được rồi.” La Phi nhìn Trang Tiểu Khê, sau khi nói xong, lại hỏi đối phương: “Có phải vậy không?”

Trang Tiểu Khê ngồi yên, không trả lời. Nhưng nhìn thái độ lúc trước của bà ta, thì không trả lời hình như chính là đại diện cho sự mặc nhận.

Nhưng Doãn Kiếm vẫn có vẻ hơi nghi ngại: “Không phải chứ. Nếu mấy tin nhắn lúc trước có thể thiết kế sẵn thời gian tự động gửi đi nhưng tin nhắn cuối cùng không thể nào làm được mà. Bởi vì tin nhắn đó cần phải được gửi đi trong lúc hiện trường các fan hâm mộ bóng đá xảy ra cục diện hỗn loạn. Thế nhưng thời điểm này thì ngay từ đầu không thể nào phán đoán được.”

Doãn Kiếm muốn nhắc đến tin nhắn mà kẻ bắt cóc ra lệnh cho Trang Tiểu Khê rời khỏi khán đài, cụ thể là: “Đặt cốc Coca xuống, rồi rời khỏi đó.” Thế nhưng cùng lúc Trang Tiểu Khê rời khỏi đó, fan bóng đá của đội khách giống như ong vỡ tổ tràn xuống phía bên dưới, điều này đã gây nên hiệu quả mất đi sự khống chế trong toàn cục, mất luôn cả số kim cương. Nếu như Trang Tiểu Khê ngay từ đầu đã cài đặt sẵn tự động gửi tin nhắn, vậy thì sao chị ta lại có thể thiết kế chuẩn xác về mặt thời gian đến thế được chứ?

La Phi nhìn Doãn Kiếm, đôi lông mày khẽ rướn lên: “Cậu quên một chi tiết khá thú vị rồi à? Khi ở sân vận động, mấy tin nhắn lúc đầu Trang Tiểu Khê đều kịp thời chuyển tiếp cho tôi, chỉ duy nhất tin nhắn cuối cùng này lại không chuyển.”

“Đúng vậy!” Doãn Kiếm nhớ ra, để kịp thời nắm vững động tĩnh của “kẻ bắt cóc”, La Phi đã yêu cầu Trang Tiểu Khê sau khi nhận được tin nhắn của đối

phương thì lập tức chuyển tiếp cho cảnh sát. Mấy tin nhắn lúc trước Trang Tiểu Khê đều làm đúng như đã được dặn trước, nhưng tin nhắn cuối cùng thì lại không chuyển tiếp. Lúc đó bà ta đã đưa ra lời giải thích: “Tin nhắn này không cần thiết phải chuyển tiếp nữa. Các vị chắc đều có thể đoán được nội dung.” Lý do này cũng khá hợp lý, cho nên phía cảnh sát không truy cứu thêm. Bây giờ xem ra thật không ngờ sự việc này lại có ẩn tình trong đó!

Doãn Kiếm tỉ mỉ hồi tưởng lại hình ảnh ở trong đoạn video, đột nhiên như bừng tỉnh: “Tôi nhớ ra rồi! Cô giáo Trang trước khi nhận được tin nhắn cuối cùng đã từng có một hành động đặt chiếc di động trở lại vào trong túi. Vốn dĩ chị ta là tay phải cầm di động, tay trái cầm cốc Coca, sau đó chị ta đặt di động vào trong túi rồi dùng tay phải lấy ra một túi vải màu đỏ đựng kim cương, tiếp tục đặt túi vải vào trong cốc Coca, rồi lại thò tay phải vào trong túi để lấy ra chiếc di động. Chắc là trong quá trình này, chiếc di động đã bị tráo đổi rồi nhỉ? Chiếc di động lấy ra sau đó, thực ra chính là chiếc di động dùng để gửi tin nhắn, bởi vì hình dáng của hai chiếc di động giống hệt nhau, cho nên ở trong đoạn video chúng tôi không thể nào phân biệt được. Chị ta cầm chiếc điện thoại di động ở trong tay để chờ đợi cơ hội. Khi các fan hâm mộ bóng đá ở khán đài bắt đầu xao động, chị ta bèn sử dụng chiếc di động này để gửi tin nhắn cuối cùng, thế nhưng động tác này dưới tầm nhìn của chúng ta thì giống như đang nhận tin nhắn. Còn lúc này đây, di động của chị ta thì đã đặt trở lại vào trong túi rồi cho nên tin nhắn này không thể nào chuyển đến cho cảnh sát được nữa.”

“Đúng vậy.” La Phi nhìn cậu trợ lý với ánh mắt khen ngợi, lại nói: “Lúc đó chị ta đã dùng một cách thức giống như làm ảo thuật để đặt trở về trong túi, thứ được đặt trở lại vào trong túi, thực ra không chỉ có di động của chị ta, còn có cả một thứ quan trọng hơn nữa.”

Doãn Kiếm hiểu được ý tứ của La Phi, buột miệng nói: “Kim cương.”

“Giả sử chị ta làm một động tác đặt kim cương, tay trái sẽ nghiêng miệng cốc Coca vào lòng mình, như vậy thì khi tay phải của chị ta ghé gần lại miệng cốc, túi vải đó vừa vặn bị chính thân cốc Coca che khuất. Nhờ vào sự che chắn này, chị ta giấu túi vải ở trong lòng bàn tay, sau đó lại thò tay phải vào trong túi, đặt kim cương trở lại rồi lấy ra chiếc di động thứ hai,” La Phi vừa nói vừa dùng hai bàn tay để mô phỏng, rồi lại nói: “Cậu có nhớ chiếc túi nhỏ đựng kim cương có màu gì không? Màu đỏ hoàn toàn đồng nhất với màu của cốc Coca, điều này cũng là để chuẩn bị sẵn cho hành động của mình.”

“Đúng vậy, màu của chiếc túi vải đặc biệt đã chọn cùng màu với cốc Coca, như vậy thì trong đoạn video rất khó có thể phân biệt được, ngộ nhỡ khi thực hiện không hoàn toàn che lấp được, hành động này cũng có thể giảm bớt rất nhiều sự rủi ro có thể bị lật tẩy.”

Sự việc dường như càng phân tích càng trở nên rõ ràng, những chi tiết có vẻ như vô cùng nhỏ bé, sau khi trải qua sự dẫn dắt gợi ý của La Phi, thật không ngờ lần lượt trở thành chứng cứ để lật tẩy được chân tướng sự việc. Nhưng Doãn Kiếm vẫn không dám tin rằng Trang Tiểu Khê thực sự là hung thủ của vụ án. Cậu nhìn người phụ nữ ngồi đối diện ở bàn làm việc, trong đầu cậu lại hiện lên một hình ảnh.

Chính là hai tháng trước, vào buổi sáng ngày 31 tháng 10, lúc đó Trang Tiểu Khê cũng ngồi ở vị trí này, trong tay bà ta cầm ngón tay cái của Lý Tuấn Tùng. Khi đã đến thời gian hẹn định của “kẻ bắt cóc”, Trang Tiểu Khê ử dột nói một câu: “Anh ấy chết rồi”, nét mặt của bà ta đau buồn đến thế, thực sự cũng khiến cho những người khác đau lòng.

Doãn Kiếm không kìm được, muốn nhắc nhở La Phi. Thế nên cậu huých chính tay vào đối phương, hạ giọng nói: “Anh vẫn còn nhớ biểu hiện của Trang Tiểu Khê ngày hôm đó chứ? Không giống như giả vờ đâu!”

“Đương nhiên không phải giả vờ.” La Phi dùng giọng nói như bình thường, “Biểu hiện đó chẳng phải vừa vặn có thể chứng minh sự suy đoán của chúng ta sao?”

Doãn Kiếm “a” một tiếng, cậu gãi đầu, hình như không thể nào lý giải được câu nói này của La Phi: “10 giờ 20 phút sáng hôm đó chính là thời hạn cuối cùng để có thể làm cuộc phẫu thuật cho ngón tay bị đứt. Sau khi vượt quá thời gian này, có thể nhận định rằng ngón tay này đã không còn có thể cấy ghép. Thế nhưng lúc đó việc sinh tử của Lý Tuấn Tùng vẫn chưa được xác nhận, nhưng cô giáo Trang lại thể hiện sự đau đớn như vậy, việc này cũng có chút kỳ lạ nhỉ? Theo như tình cảm của những người bình thường, sao lại có thể dễ dàng từ bỏ hy vọng về sự sống của chồng mình như vậy chứ?”

La Phi dùng phương thức tự hỏi tự trả lời, nói: “Thực ra truy cứu nguyên nhân, kỳ thực cô giáo Trang đã biết trước Lý Tuấn Tùng đã chết rồi, cho nên thứ chị ta đang cầm trong tay không phải là một ngón tay đã bị đứt mà là sợi sinh mạng cuối cùng của chồng mình còn lưu lại trên thế giới này!”

Doãn Kiếm ngăn người giãy lát, cậu lại một lần nữa hồi tưởng lại khung cảnh lúc đó, dần dần lĩnh hội được thứ tình cảm mà La Phi vừa miêu tả. Nhưng nếu như vậy thì lại nảy sinh ra một kết luận phi lý lớn hơn.

“Cô giáo Trang đã nhớ thương Lý Tuấn Tùng như vậy, sao chị ta lại có thể là hung thủ giết hại chồng mình được chứ?” Doãn Kiếm vừa nói vừa nhìn Trang Tiểu Khê với ánh mắt đồng tình, như thể muốn biện hộ cho đối phương.

“Đương nhiên không thể nào.”

La Phi nhún vai, hỏi ngược lại: “Tôi nói cô giáo Trang là hung thủ lúc nào chứ?”

“A”, thì ra La Phi không hề cho rằng Trang Tiểu Khê là hung thủ ư? Doãn Kiếm thở phào, nhưng nỗi băn khoăn trong lòng cậu lại không hề giảm bớt chút nào. Nếu cô giáo Trang không phải là hung thủ thì tại sao bà ta lại phải làm như vậy để khiến cho cảnh sát bị nhầm lẫn chứ?

“Đương nhiên là để che giấu cho hung thủ thực sự, để đối phương có thể thoát được khỏi sự trừng phạt của pháp luật.”

“Vậy hung thủ thực sự là ai?” Doãn Kiếm tiếp tục hỏi, cậu đã không còn đủ kiên nhẫn để tự mình suy ngẫm nữa, cậu chỉ muốn nhanh chóng biết được mọi đáp án.

Nhưng La Phi lại không trả lời thẳng luôn, anh tiếp tục dẫn dắt đối phương: “Cô giáo Trang đã tốn bao nhiêu công sức như vậy, vậy thì sự che giấu của chị ta chắc chắn là vô cùng cần thiết. Cậu thử nghĩ xem, sự che giấu này có ảnh hưởng lớn nhất đến ai, hay nói một cách khác, ai vốn dĩ có mối hiềm nghi giết người lớn nhất, nhưng khi thời gian tử vong của Lý Tuấn Tùng bị đảo lộn, mối hiềm nghi của người này không còn tồn tại nữa?”

Doãn Kiếm tự nhiên nhớ đến một người, bèn hỏi thăm dò: “Lẽ nào là... Hứa Minh Phổ?”

Hứa Minh Phổ nhận định Lý Tuấn Tùng do vô trách nhiệm đã gây nên sự chẩn đoán sai lầm nghiêm trọng, sự chẩn đoán sai lầm này đã gây nguy cơ cho mạng sống của ông ta, cho nên ông ta vô cùng hận Lý Tuấn Tùng. Mà chính vào ngày Lý Tuấn Tùng mất tích, Hứa Minh Phổ đã từng hai lần đến bệnh viện gây chuyện, hơn nữa còn nói rõ muốn tìm Lý Tuấn Tùng hỏi cho rõ ngọn ngành. Theo như hướng tư duy thông thường, mối hiềm nghi gây án của người này là rất lớn. Nhưng Hứa Minh Phổ vào tối muộn ngày 23 tháng 10 liền nhập viện, sau đó thì chưa từng rời khỏi phòng bệnh, cảnh sát cho rằng ông ta không có thời gian gây án, do đó đã loại trừ ông ta ra khỏi danh sách tình nghi. Nếu như nói Trang Tiểu Khê nguy tạo nên thời gian tử vong của Lý Tuấn Tùng để che mắt cảnh sát, hành động đó của bà ta chẳng phải cũng chỉ là để nhằm vào Hứa Minh Phổ sao? Hơn nữa La Phi vừa rồi còn đặc biệt đi đến phòng giám hộ bệnh nặng, nhìn thấy Hứa Minh Phổ, qua đó cũng đem lại cho Doãn Kiếm một chút ám thị.

“Đúng vậy, chính là Hứa Minh Phổ.” La Phi khẳng định sự suy đoán của người trợ lý, “Trên thực tế, chỉ cần chúng ta thoát ra khỏi cái bẫy của thời gian tử vong, thì đáp án này sẽ có ngay thôi. Ngày 23 tháng 10, Hứa Minh Phổ đến bệnh viện gây chuyện, buổi tối hôm đó Lý Tuấn Tùng lại mất tích, việc này cũng quá là trùng hợp thì phải? Tôi lại nhấn mạnh một lần nữa, đối với vai trò

của một người cảnh sát hình sự, chúng ta không nên tin vào bất cứ sự trùng hợp ngẫu nhiên nào cả.”

“Vậy thì Hứa Minh Phổ chính là đã giết hại Lý Tuấn Tùng vào khoảng thời gian giữa hai lần đến bệnh viện sao?” Doãn Kiếm sắp xếp lại men theo hướng tư duy của La Phi, “Ừm... hôm đó Lý Tuấn Tùng rời khỏi nhà vào lúc 19 giờ 37 phút, khoảng 20 giờ 5 phút đến khu phong cảnh Sở Cường. Có thể lần đầu tiên Hứa Minh Phổ rời khỏi bệnh viện là vào khoảng 18 giờ, lần thứ hai quay lại bệnh viện thì đã là khoảng 22 giờ, như vậy thì hoàn toàn trùng khớp với thời gian gây án. Nhưng Hứa Minh Phổ làm thế nào để tìm được Lý Tuấn Tùng ở Sở Cường chứ? Trong máy quay camera ở đoạn đường không hề nhìn thấy người nào đang bám theo sau chiếc xe của Lý Tuấn Tùng và trong điện thoại di động của Lý Tuấn Tùng cũng không hề có cuộc đàm thoại nào của Hứa Minh Phổ.”

“Về chiếc xe đó, có một số việc cậu không cảm thấy kỳ lạ sao?” La Phi hỏi ngược lại người trợ lý của mình, “Trước tiên Lý Tuấn Tùng vì sao lại phải đến Sở Cường? Hôm đó Diêu Phàm đã từ chối cuộc hẹn của anh ta, hơn nữa trong di động của anh ta cũng không có danh sách cuộc đàm thoại với người phụ nữ khác. Tôi muộn như thế anh ta đến nơi đó để làm gì chứ? Tiếp đến, tại sao Lý Tuấn Tùng lại mất tích ở Sở Cường chứ? Bất luận là bị bắt cóc hay là gặp nạn, ở xung quanh hiện trường và trong máy camera trên đường đi đều không nhận ra được bất cứ manh mối nào cả, việc này cũng quá là kỳ lạ nhỉ? Điểm thứ ba, tại sao chìa khóa xe ô tô lại để ở trên xe? Theo như thói quen thông thường, sau khi tắt máy, động tác tiếp theo sẽ là rút chìa khóa ra chứ nhỉ? Cho dù là chỉ xuống xe trong một khoảng thời gian ngắn, không có lý gì lại để chìa khóa ở ổ khóa. Trừ phi đây là thói quen nghề nghiệp của một vài ngành nghề đặc biệt nào đó.

Nghe đến đây, Doãn Kiếm đột nhiên hiểu ra điều gì, buột miệng nói: “Tài xế xe buýt! Ngành nghề lúc trước của Hứa Minh Phổ chính là tài xế xe buýt, chỉ có tài xế xe buýt trong lúc giao ban mới tạo nên thói quen tắt máy nhưng không rút chìa khóa.”

La Phi gật đầu: “Cho nên người lái xe đến Sở Cường không phải là Lý Tuấn Tùng mà là Hứa Minh Phổ. Như vậy thì có khả năng giải thích được tất cả những nghi vấn liên quan đến chiếc xe đó rồi. Trước tiên, tại sao lại phải đến Sở Cường? Tại vì muốn ngụy tạo nên hiện tượng là Lý Tuấn Tùng sau khi lái xe ra ngoài liền bị mất tích. Lúc đó là buổi tối muộn, chỉ cần trong xe không bật đèn, máy camera trên đường không thể nào phân biệt được khuôn mặt của người lái xe. Nhưng nếu như bị quay đến hình ảnh người lái xe xuống xe rời khỏi đó thì rất dễ dàng phát hiện ra người đó không phải là Lý Tuấn Tùng, cho nên Hứa Minh Phổ bắt buộc phải xuống xe rời khỏi ở một chỗ vắng vẻ và quanh đó không có máy quay camera giám sát. Muốn đặc biệt tìm kiếm một chỗ như vậy nhưng lại lo lắng sẽ gây nên sự nghi ngờ của cảnh sát, cho nên đã chọn lựa Sở

Cương. Bởi vì Sở Cương chính là nơi mà Lý Tuấn Tùng thường xuyên hẹn hò với phụ nữ. Như vậy thì sẽ có khả năng gây nhầm lẫn tầm nhìn của cảnh sát, che giấu được mục đích thực sự của việc né tránh máy quay camera giám sát. Việc Lý Tuấn Tùng biến mất như thế nào cũng không cần phải giải thích nữa. Bởi vì anh ta vốn không hề đi đến Sở Cương. Hứa Minh Phổ sau khi xuống xe, trực tiếp đi bộ ra khỏi khu phong cảnh, và đối với một người bộ hành, muốn né tránh tất cả những máy quay camera là một việc vô cùng dễ dàng, và việc vặn chìa khóa xe cắm ở ổ khóa, thứ nhất là phù hợp với thói quen nghề nghiệp của Hứa Minh Phổ, thứ hai là cũng nói rõ tâm lý của người lái xe không muốn sử dụng chiếc xe này nữa.”

Doãn Kiếm vừa nghe vừa gật gù: “Nếu như tối hôm đó người lái xe là Hứa Minh Phổ, vậy thì rất nhiều điều nghi vấn ở những chi tiết nhỏ đúng là đều có thể được hóa giải hết.” Cậu lại hỏi thêm: “Lúc đó Lý Tuấn Tùng đã gặp nạn rồi sao? Vậy thì vụ án mạng có lẽ đã xảy ra ở trong nhà Lý Tuấn Tùng nhỉ?”

“Đúng vậy.” La Phi nói về gợi ý: “Cậu hãy nghĩ kỹ xem, dấu chân ở trên cánh cửa đó, còn cả chi tiết cái cọ ngày hôm đó, thực ra sự việc này cũng rất rõ ràng.”

“Dấu chân?” Doãn Kiếm như thể ngộ ra điều gì đó, nói: “Dấu chân đó là của Hứa Minh Phổ để lại sao? Có lẽ là người trong phòng ra mở cửa, phát hiện ra người mới đến là vị khách không được chào đón, muốn đóng cánh cửa lại, liền bị người đứng bên ngoài đập mạnh cửa để bước vào.”

“Dấu chân đó đã được lưu vào hồ sơ lưu trữ rồi, lát nữa làm đối chiếu kỹ thuật là có được đáp án thôi, tôi tin việc này không sai được, ai lại rồi hơi đi đập vào cửa nhà người khác chứ? Khả năng mà cậu nói đến là lớn nhất.”

“Vậy thì cuộc cãi cọ đó là chuyện gì chứ?” Doãn Kiếm cố gắng nhớ lại một lúc. Theo như lời làm chứng của bà lão nhà hàng xóm, tối hôm đó hai vợ chồng hàng xóm của bà đã xảy ra cuộc cãi cọ nghiêm trọng, điều này cũng hoàn toàn nhất quán với lời miêu tả của Trang Tiểu Khê. Chính bà lão cũng nhắc đến mấy chi tiết, trước tiên là người đàn ông hét lên: “Có đưa tiền hay không?” sau đó nghe tiếng lạo xạo như thể là đập đồ gì đó, tiếp đó người đàn ông lại hét lên: “Làm gì thế? Làm gì thế?”, nghe nói mấy câu này kêu thét rất thê lương, để lại ấn tượng rất sâu sắc đối với bà lão đó. Cuối cùng nghe thấy người phụ nữ nói gì đó, đại loại là: “Sự việc này phải tìm con trai ông”. Lẽ nào cuộc tranh cãi của hai bên không phải là Lý Tuấn Tùng và cô giáo Trang mà là Lý Tuấn Tùng với Hứa Minh Phổ? Doãn Kiếm đưa ra lời suy đoán của mình.

La Phi gật đầu nói: “Trước mặt cô giáo Trang, Lý Tuấn Tùng trước nay vẫn cun cút nghe lời, sao có thể bởi vì việc đòi tiền mà cãi cọ với đối phương được chứ? Hơn nữa, mục đích của Lý Tuấn Tùng đòi tiền là để hẹn hò với Diêu

Phàm. Đây vốn dĩ là một việc hổ thẹn, thái độ của anh ta không thể nào cứng rắn như thế được. Cô giáo Trang nói hai người đã cãi cọ chỉ là để che giấu chân tướng của sự việc, cũng chính là hành vi bạo lực của Hứa Minh Phổ. Bà lão hàng xóm nói bà có nghe thấy giọng đàn ông hét: “Có đưa tiền không?”, người nói câu này thực ra không phải là Lý Tuấn Tùng mà là của Hứa Minh Phổ, ông ta đang đòi Lý Tuấn Tùng tiền bồi thường, Lý Tuấn Tùng rõ ràng là không chấp nhận những yêu cầu của đối phương, cho nên sau đó đã nghe thấy những âm thanh hỗn loạn, giống như là tiếng lạo xạo đập vỡ đồ, việc này chính là Hứa Minh Phổ lúc đó đang hành hung, lúc đó Lý Tuấn Tùng hét lên: “Làm gì thế? Làm gì thế?”, sự phẫn nộ và sợ hãi khiến cho giọng nói của anh ta đã bị thay đổi nhiều, bà lão hàng xóm chỉ cảm thấy rất là thê lương, nhưng lại không nghĩ ra được giọng nói này không phải là giọng nói của cùng một người lúc trước. Và người nói câu: “Sự việc này phải tìm con trai ông, đúng là của cô giáo Trang. Câu này là chị ta nói với Hứa Minh Phổ, ý là việc chẩn đoán nhầm phải tìm con trai của ông ta.”

Doãn Kiềm lại hỏi: “Nhưng tại sao Hứa Minh Phổ lại tìm đến được chỗ ở của Lý Tuấn Tùng chứ?”

“Có lẽ là Tiêu Gia Lân đã nói cho ông ta biết. Với phong cách của Tiêu Gia Lân chắc chắn là đã đẩy toàn bộ trách nhiệm lên Lý Tuấn Tùng, thậm chí còn nói cả địa chỉ nhà Lý Tuấn Tùng. Sau đó Hứa Cường đến, vì để vỗ về yên chuyện, chắc là anh ta cũng sẽ nói sự việc này không liên quan gì đến bệnh viện, nếu có trách thì chỉ trách Lý Tuấn Tùng thôi. Sau khi rời khỏi bệnh viện, Hứa Minh Phổ muốn tìm đến Lý Tuấn Tùng để tính sổ, Hứa Cường chắc chắn là đã tìm đủ mọi lý do để ngăn cản. Thế là Hứa Minh Phổ đã giấu con trai để một mình đi đến đó. Trong nhà của Lý Tuấn Tùng, Hứa Minh Phổ đòi bồi thường không được, đã giết chết đối phương. Tiếp đó, cô giáo Trang liền triển khai bố trí một cục diện trên diện rộng, dưới sự sắp xếp của cô giáo Trang, trước tiên Hứa Minh Phổ lái xe của Lý Tuấn Tùng đi đến Sở Cảnh Sát, rồi lại quay trở lại bệnh viện và tiếp tục gây chuyện. Ở trong đây còn có một chi tiết đáng để chúng ta suy ngẫm: Lúc ở bệnh viện, Lý Minh Phổ đã ép Tiêu Gia Lân gọi điện thoại cho Lý Tuấn Tùng, cuộc điện thoại này diễn ra vào lúc 22 giờ 47 phút tối ngày hôm đó. Lúc đó, cả hai chiếc điện thoại của Lý Tuấn Tùng đều nằm trong tay cô giáo Trang nhỉ? Cô giáo Trang sau khi nhìn thấy cuộc điện thoại này đã biết được Hứa Minh Phổ đã đến bệnh viện, thế nên vào lúc 23 giờ 2 phút, chị ta đã dùng một chiếc điện thoại khác để gọi điện thoại cho Diêu Phàm. Chính là cuộc điện thoại này đã giúp cho Hứa Minh Phổ có được chứng cứ ngoại phạm hoàn mỹ nhất.”

La Phi nói liền mạch, phân tích tỉ mỉ, lật mở từng chút một toàn bộ chân tướng vụ án mạng. Tất cả mọi điểm nghi vấn ban đầu khiến ai nấy vô cùng băn khoăn nghi hoặc đều có được lời giải đáp hợp lý. Đúng như câu nói ban đầu của

anh: “Mặc dù vẫn chưa có những chứng cứ xác thực nhưng chỉ cần làm rõ toàn bộ những sự việc xảy ra sau đó, đây chính là lời giải thích hợp lý duy nhất.”

Doãn Kiếm hoàn toàn tán đồng lời giải thích này, bây giờ cậu chỉ còn câu hỏi cuối cùng: “Cô giáo Trang tại sao lại phải giúp Hứa Minh Phổ chứ? Lẽ nào chị ta cũng tin rằng sự chẩn đoán sai lầm của Lý Tuấn Tùng đã làm ảnh hưởng đến bệnh tình của đối phương? Cho nên chị ta cho rằng Lý Tuấn Tùng có tội, cần phải thông qua phương thức này để chuộc tội cho chồng mình sao?”

“Không thể như vậy được...”, La Phi lắc đầu, “Cậu thực sự cho rằng cô giáo Trang đang giúp Hứa Minh Phổ sao?”

“Lẽ nào không phải sao? Chị ta không chỉ giúp đối phương che giấu hành vi phạm tội, sau đó lại còn liên hệ để hỗ trợ điều trị miễn phí, hơn nữa, thái độ của Hứa Minh Phổ cũng rất cung kính, coi chị ta như là ân nhân vậy?”

“Hứa Minh Phổ đương nhiên coi cô giáo Trang là ân nhân rồi, bởi vì ông ta không biết được mục đích thực sự của đối phương. Cậu vẫn còn nhớ cụ thể điều khoản của bản hợp đồng hỗ trợ đó chứ? Chính là mấy điều khoản mà cô giáo Trang đã nhấn mạnh với bố con Hứa Minh Phổ.”

Doãn Kiếm chìm vào trong suy ngẫm. Lúc đó Trang Tiểu Khê cầm bản hợp đồng trong tay, đặc biệt nhấn mạnh ba điều trong nội dung với bố con nhà họ Hứa: “Thứ nhất: Ung thư thận giai đoạn cuối là một căn bệnh nặng nghiêm trọng, bất cứ cách thức chữa trị nào đều không thể bảo đảm sẽ khỏi bệnh hoàn toàn, chỉ có thể nói là gắng hết sức để kéo dài tuổi thọ của bệnh nhân; Thứ hai: Sự hỗ trợ lần này mang tính chất thí nghiệm, phía hỗ trợ cần thu lại một số căn cứ số liệu trong quá trình chữa trị cho nên các vị một khi đã ký rồi thì không thể nào đơn phương chấm dứt sự hợp tác này. Nếu không sẽ phải hoàn trả lại toàn bộ số tiền chữa trị đã bỏ ra; Thứ ba: Về việc chi trả liên quan đến cuộc chữa trị này, bao gồm phí thuốc men, phí nhập viện, phí chữa trị, phí y tá, tất cả mức phí này đều được miễn phí hoàn toàn, không cần các vị bỏ ra một đồng nào. Nhưng tất cả các chi phí khác, ví dụ như thuê người chăm sóc, mua thuốc bổ hay là những thứ thuốc không liên quan đến lần chữa trị này, những thứ tiền này đều do các vị bỏ ra.” Sau khi hai bố con họ Hứa đồng ý, Trang Tiểu Khê mới bảo hai người ký tên vào bản hợp đồng.

Doãn Kiếm lại nhớ đến hình ảnh của Hứa Minh Phổ lúc vừa mới nhìn thấy ở trong phòng bệnh mắc trọng bệnh. Cậu dần dần hiểu ra điều gì đó. Và khi chân tướng cuối cùng hiện ra trước mắt, da đầu Doãn Kiếm như tê dại, cậu nhìn người phụ nữ trước mắt đây, không ngờ lại nảy sinh ra thứ cảm giác sợ hãi.

“Một người phụ nữ đáng sợ biết nhường nào! Mạnh mẽ như thế, cẩn mật như thế, quyết liệt như thế!”

“Đáp án đã có ở chính trong mảnh giấy đó rồi, chỉ có điều chúng ta đều bị ảnh hưởng bởi tư duy theo thói quen.” La Phi chú ý thấy sự thay đổi trong nét mặt của Doãn Kiếm, anh nói về cảm thán: “Tất cả những kẻ có tội đều phải chịu sự trừng phạt. Câu nói này đã tuyên bố động cơ hành động của người bố trí nên cục diện này. Có tội, là tội gì? Trừng phạt, là trừng phạt ai? Bởi vì mảnh giấy này xuất hiện cùng với đầu của Lý Tuấn Tùng, chúng ta tất nhiên đều cho rằng Lý Tuấn Tùng là người có tội đương nhiên bị trừng phạt. Cho nên cái gọi là “có tội” chắc chắn là có liên quan đến sự việc nào đó mà Lý Tuấn Tùng đã mắc lỗi nhỉ? Đặc biệt là sau khi vụ án ghép thận phi pháp bị bại lộ ra, sự suy đoán này hình như càng được chứng thực hơn. Nhưng nghĩ kỹ một chút, ở đây vẫn tồn tại lỗ hổng thiếu logic. Nếu như chỉ sự việc ghép thận phi pháp, từ Lý Tuấn Tùng đến Đường Triệu Dương, tất cả những người có tội đều đã phải chịu sự trừng phạt. Nhưng Vương Hiến trong quá trình này cũng suýt chút nữa là bị Đường Triệu Dương giết người diệt khẩu. Ngộ nhớ Vương Hiến thực sự bị diệt khẩu, vậy thì chính người dàn dựng nên kịch bản này chẳng phải cũng trở thành người có tội sao? Hơn nữa, trong sự kiện thay thận này, sự ác ý của Lý Tuấn Tùng là nhỏ nhất, tại sao lại phải chịu đựng sự trừng phạt tàn khốc nhất chính là cái chết chứ? Sự việc này nghĩ đi nghĩ lại, vẫn cảm thấy có vấn đề. Bây giờ cuối cùng đã hiểu ra rồi, thì ra cái gọi là “có tội” chính là ám chỉ tội lỗi mưu sát Lý Tuấn Tùng, hơn nữa, đối tượng cần trừng phạt chính là những người đã làm tổn thương Lý Tuấn Tùng. Cho nên, trong vụ án này, sự sống chết của Vương Hiến không hề quan trọng, sự sống chết của Lý Tuấn Tùng mới là trọng tâm vấn đề. Điều cốt lõi chính là tình yêu thương của một người phụ nữ mạnh mẽ đối với người chồng nhu nhược của mình, giống như là đứa con không có chí khí của mình vậy, cho dù có rất nhiều điều không phải, cũng quyết không để cho người khác làm tổn thương nó. Thế nên sau khi chồng chị ta tử nạn, cho dù là chỉ còn chút sức tàn lực kiệt, cũng vẫn bắt tất cả những kẻ có tội đều phải chịu sự trừng phạt đích đáng.”

Nghe thấy La Phi nói ra những câu này, Trang Tiểu Khê ngồi ở đối diện khẽ nhếch miệng mỉm cười, lộ ra nụ cười hiem hoi. Đó chính là nụ cười mỉm thấu hiểu xuất phát từ đáy lòng, như thể một người cô độc tài hoa cuối cùng cũng đã gặp được tri âm trong cuộc đời.